

# NGÀY PHÁP LUẬT NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM - TÔN VINH HIẾN PHÁP, PHÁP LUẬT, GIÁO DỤC Ý THỨC THƯỢNG TÔN PHÁP LUẬT TRONG NHÂN DÂN

■ Phòng PBGDPL, Sở Tư pháp

*Nhân Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (09/11), nhằm làm rõ hơn những kết quả đạt được trong quá trình triển khai, thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, Ban Biên tập đã có bài phỏng vấn ngắn với ông Nguyễn Văn Hưng - Giám đốc Sở Tư pháp, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) tỉnh về những kết quả và giải pháp nhằm đưa pháp luật đến gần hơn với người dân và thực sự đi vào cuộc sống.*

Thực hiện Điều 8 Luật PBGDPL năm 2012, từ năm 2013 đến nay, hoạt động hưởng ứng tổ chức Ngày Pháp luật Việt Nam được thực hiện định kỳ hàng năm trên toàn tỉnh với các chủ đề phù hợp, có nhiều điểm nhấn. Qua hơn 10 năm tổ chức, các cấp, các ngành và địa phương đã tổ chức nhiều hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật bằng nhiều hình thức phong phú, hiệu quả, thiết thực, góp phần tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, giáo dục, nâng cao hơn nữa ý thức thượng tôn pháp luật, chấp hành pháp luật của Nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

**Ông có thể chia sẻ một số kết quả nổi bật trong triển khai hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam thời gian qua trên địa bàn tỉnh?**

Việc triển khai thực hiện Ngày Pháp luật đã và đang trở thành một hoạt động chính trị pháp lý thường niên, được tổ chức thực hiện nghiêm túc,



*Đồng chí Nguyễn Văn Hưng - Giám đốc Sở Tư pháp trả lời phỏng vấn*

thường xuyên, liên tục và đi vào nề nếp. Ngày Pháp luật đã trở thành một sự kiện có ý nghĩa giáo dục sâu sắc nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm thi hành và bảo vệ Hiến pháp, pháp luật, sử dụng pháp luật để bảo vệ, bảo đảm quyền con người, quyền công dân.

Hàng năm, trên cơ sở kế hoạch và chủ đề do Bộ Tư pháp hướng dẫn, với vai trò là cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, Sở Tư pháp đã tham mưu Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật với nội dung thực hiện phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị của năm và của địa phương. Các cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình để tuyên truyền, triển khai cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, hội viên, học sinh, sinh viên, các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn... Ngày Pháp luật được tổ chức một cách hiệu quả, rộng khắp đã góp phần xây dựng văn hóa pháp lý trong toàn xã hội “Sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật”.

Thời gian qua, công tác PBGDPL và thi hành pháp luật được thực hiện với nhiều mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin, kịp thời đưa chính sách, pháp luật vào cuộc sống. Nhiều cuộc thi tìm hiểu về Hiến pháp và pháp luật trên nền tảng trực tuyến đã thu hút được đông đảo người dân tham gia; các hoạt động đối thoại về chính sách, pháp luật giữa cơ quan Nhà nước với người dân, doanh nghiệp, hay các hoạt động PBGDPL thông qua mạng xã hội đã giúp người dân tiếp cận thông tin pháp luật nhanh chóng, tiện lợi. Hiệu quả từ Ngày Pháp luật đã tác động tích cực, lan tỏa hiệu ứng về một tinh thần “Hiểu pháp luật để sống đúng, sống hạnh phúc”.

### **Vậy đâu là điểm nhấn trong chuỗi hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2023, thưa ông?**

Với mục tiêu đổi mới, nâng cao hiệu quả tổ chức Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2023, nhằm tạo sức lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật đến đông đảo người dân theo tinh thần hướng mạnh về cơ sở, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức các sự kiện hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam tại cơ sở. Đồng thời, tổ chức trao đổi các mô hình, cách làm hiệu quả trong tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam; tôn vinh tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong xây dựng, thi hành pháp luật, PBGDPL; tổ chức trợ giúp pháp lý cho người dân và các hoạt động thiện nguyện xã hội. Qua đó, lựa chọn cách làm hay, mô hình tốt tại cơ sở để nhân rộng nhằm tăng hiệu ứng lan tỏa tinh thần thượng tôn pháp luật đến các tầng lớp Nhân dân.

Với tinh thần đó, những ngày qua trên toàn tỉnh, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, trường học đã sôi nổi tổ chức nhiều hoạt động hưởng ứng, như: Bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp với UBND xã Giang Hải, huyện Phú Lộc tổ chức



*Hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế*

nhiều hoạt động với chủ đề “Nâng cao ý thức, thượng tôn pháp luật, xây dựng đơn vị, địa bàn an toàn”, bằng hình thức sân khấu hóa các nội dung tuyên truyền và trả lời câu hỏi pháp luật có thưởng đã thu hút đông đảo cán bộ, người dân tham gia; nhân dịp này, Ban Tổ chức cũng trao tặng sách pháp luật và 05 suất quà cho các em học sinh được hỗ trợ trong chương trình “Nâng bước em tới trường”... Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức Lễ trao giải Hội thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật về bình đẳng giới trên địa bàn các xã, thị trấn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại huyện A Lưới, đồng thời triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2023,...

Các tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh cũng phối hợp tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho hơn 300 đoàn viên thanh niên trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế với nội dung: Trao tặng các suất học bổng (mỗi suất 500.000đ) dành cho các bạn sinh viên có hoàn cảnh khó khăn đạt thành tích cao; tổ chức “Phiên tòa giả định” xét xử vụ án tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhằm giúp các bạn sinh viên nhận biết được các dấu hiệu phạm tội và mức độ nguy hiểm của tội phạm này; tuyên truyền về nội dung “Phòng cháy chữa cháy và kỹ năng thoát nạn khi có sự cố cháy nổ dành cho đoàn viên thanh niên”... Hay như: Trường Đại học Luật - Đại học Huế tổ chức Hội nghị hưởng ứng

Ngày Pháp luật cho gần 400 sinh viên với nội dung chính phổ biến Luật mới có hiệu lực và truyền thông dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có tác động lớn đến xã hội; đặc biệt với phần xây dựng tiêu phẩm do chính các bạn sinh viên trình diễn nhằm truyền tải thông điệp về quy định bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.

Đáng chú ý, trong dịp này, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh tổ chức Lễ tổng kết, trao giải cho 03 tập thể cùng 22 cá nhân xuất sắc đạt giải Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống bạo lực học đường và quy tắc ứng xử trong trường học” và “Tìm hiểu pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ” trong học sinh, sinh viên. Trải qua thời gian 20 ngày phát động và tổ chức, Cuộc thi đã thu hút 204/212 đơn vị trường học từ cấp Trung học cơ sở đến Đại học trên toàn tỉnh tham gia với tổng số 170.289 lượt dự thi/93.679 người đăng ký dự thi. Với kết quả này, có thể nói cuộc thi đã nhận được sự quan tâm, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh, đặc biệt là các đơn vị trường học trong phát động cuộc thi; kết quả cuộc thi cho thấy vai trò, tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL...

Đánh giá chung trong năm nay, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã đẩy mạnh các phong trào, hoạt động, đồng thời các hoạt động được tổ chức một cách sáng tạo, đổi mới, điều này đã góp phần thu hút mọi tầng lớp Nhân dân cùng tham gia, hưởng ứng, qua đó càng nâng cao hơn nữa giá trị tinh thần của Ngày Pháp luật.

**Để đáp ứng công tác PBGDPL trong giai đoạn mới, theo ông cần triển khai những giải pháp gì để Ngày Pháp luật Việt Nam ngày càng thực chất và hiệu quả đi vào cuộc sống hơn nữa?**

Để Ngày Pháp luật thực sự là đợt sinh hoạt chính trị - pháp lý sâu rộng, là cơ sở để triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm,

hiệu quả, thiết thực nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của Bộ, ngành, địa phương, đóng góp thiết thực vào thành quả chung của công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước, cần thực hiện hiệu quả và đồng bộ những giải pháp sau:

- Phát huy hơn nữa vai trò của Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp trong công tác tham mưu, hướng dẫn; tiếp tục quán triệt, phổ biến, nâng cao nhận thức của mỗi người dân về vị trí, vai trò, ý nghĩa của Hiến pháp, pháp luật trong quản lý đất nước, phát triển kinh tế - xã hội, tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật. Việc hưởng ứng Ngày Pháp luật cần bám sát và cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Xác định tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam không chỉ là đợt cao điểm trong năm, mà là dịp để đánh giá, nhìn lại công tác xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật, PBGDPL của các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị để nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của Hiến pháp, pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn pháp luật trong toàn xã hội.

- Nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật, tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát, bảo đảm các quy định pháp luật được chấp hành nghiêm minh, thống nhất ở mọi nơi, mọi lúc, mọi đối tượng. Đề xuất, thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực quản lý Nhà nước, tăng cường trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp; nâng cao vai trò của các cơ quan bảo vệ pháp luật, bảo

*(xem tiếp trang 6)*



*Hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế*

# VAI TRÒ CỦA HỘI LUẬT GIA TRONG CÔNG TÁC TƯ PHÁP Ở ĐỊA PHƯƠNG

■ Luật gia, Luật sư HỒ VIỆT TƯ  
Phó Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh Thừa Thiên Huế

Hội Luật gia Việt Nam là chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tự nguyện hoạt động cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ quyền tự do, dân chủ của nhân dân, góp phần xây dựng nền khoa học pháp lý, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Xuất phát từ tôn chỉ, mục đích trên, Bộ Chính trị (khóa XIII) đã ban hành Chỉ thị số 14-CT/TW, ngày 01/7/2022 về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội Luật gia Việt Nam trong tình hình mới; Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành Chỉ thị số 21/CT-TTg, ngày 30/8/2019 về việc tăng cường các giải pháp nhằm hỗ trợ, phát huy tốt vai trò của Hội Luật gia Việt Nam trong giai đoạn mới.

Ở địa phương, trên cơ sở văn bản hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc quan tâm tạo điều kiện cho các hội quần chúng thuộc tỉnh; UBND tỉnh Thừa Thiên Huế cũng đã ban hành Kế hoạch 219/KH-UBND, ngày 03/10/2019 chỉ đạo các cấp Chính quyền, các cơ quan, đơn vị tăng cường thực hiện các giải pháp nhằm hỗ trợ các hoạt động của Hội Luật gia tỉnh; Sở Tư pháp và Hội Luật gia tỉnh cũng đã ký kết “Chương trình phối hợp thực hiện công tác giai đoạn 2018 - 2023” cùng thực hiện một số hoạt động trong lĩnh vực pháp luật.

Từ những văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp mang tính nền tảng nêu trên, Hội Luật gia



*Luật gia, Luật sư Hồ Việt Tư báo cáo tại Hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy*

tỉnh Thừa Thiên Huế huy động mọi nguồn lực và điều kiện để thực hiện tốt nhiệm vụ quy định tại Điều 5 - Điều lệ Hội Luật gia Việt Nam được Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 770/QĐ-TTg ngày 05/6/2020, nhằm thể hiện vai trò của Hội Luật gia trong công tác tư pháp ở địa phương, nổi bật tập trung trong một số lĩnh vực sau:

## **1. Công tác tham gia xây dựng chính sách, pháp luật**

Hàng năm, Tổ nghiên cứu pháp luật thuộc Ban Tuyên truyền đã tham gia góp ý các văn bản pháp luật theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Mỗi hội viên các cấp hội cũng tích cực phát huy vai trò của cá nhân hội viên tại cơ quan, đơn vị, tham gia góp ý các văn bản pháp luật theo yêu cầu của ngành và địa phương mình.

Trong 9 tháng đầu năm 2023, riêng Hội Luật gia đã thực hiện góp ý 10 Dự thảo Luật theo yêu cầu của Đoàn đại biểu Quốc hội và các cơ quan pháp luật của tỉnh; đặc biệt gần đây là việc đóng

góp ý kiến xây dựng dự thảo Luật Đất đai sửa đổi. Các ý kiến đóng góp bằng văn bản của Hội Luật gia tỉnh đã được các cơ quan yêu cầu ghi nhận có hàm lượng thông tin cần thiết, nhiều ý kiến được tổng hợp thành ý kiến đóng góp chung của cả địa phương.

## **2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

Phát huy kết quả thành tích đạt được từ triển khai thực hiện Đề án Xã hội hóa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý, Hằng năm, trên cơ sở khảo sát nhu cầu của các cơ quan, tổ chức, địa phương thông qua nhiều kênh như: Chính quyền các cấp, các cấp hội Luật gia, các tổ chức Chính trị - xã hội, Chính trị - xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức Xã hội để xác định nhu cầu và nội dung cần tuyên truyền, kết hợp với sự chủ động tư vấn, giới thiệu các văn bản pháp luật mới được ban hành; trên cơ sở đó Hội Luật gia tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền trên địa bàn tỉnh.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Hội Luật gia tỉnh đã nhận được văn bản của hơn 70 đơn vị, xã, phường, thị trấn, tổ chức xã hội trong toàn tỉnh về việc đề nghị tổ chức các hội nghị/lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân tại địa phương. Tuy nhiên, do kinh phí hạn chế, nên tính đến ngày 31/08/2023, Hội Luật gia các cấp đã trực tiếp triển khai, tổ chức hội nghị tuyên truyền tại 28 đơn vị, địa phương, phát hành hơn 3.000 cuốn tài liệu về các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống, nhu cầu thiết thực tại địa phương như: Luật Đất đai, Bộ Luật Dân sự, Luật Hôn nhân gia đình, Luật Hòa giải ở cơ sở, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật An ninh mạng, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật Giao thông,...; Các Nghị định xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai, xây dựng, giao thông, nghĩa vụ quân sự,... Văn bản hướng dẫn về bồi thường, hỗ trợ tái định cư... Ngoài ra, các đồng chí trong Ban Thường trực Hội Luật gia tỉnh cũng được mời báo cáo tại 16 hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh do các Sở, ngành tổ chức. Tất cả các báo cáo viên của Hội luật gia đều được đánh giá cao bởi lựa chọn các nội dung đúng nhu cầu, đáp ứng kịp thời; cách diễn đạt các nội dung tuyên truyền phổ thông, dễ hiểu; lồng ghép dẫn chứng thực tế

để minh họa cho nội dung tuyên truyền phong phú, thuyết phục; thu hút sự chú ý, lắng nghe của các đại biểu tham gia các buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

Trong các buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật, Hội Luật gia tỉnh đã lồng ghép chương trình tư vấn pháp luật tại chỗ ở cuối buổi cho nhiều đối tượng có nhu cầu, hoạt động này rất được nhiều phường, xã, thị trấn hoan nghênh.

Tại địa phương, Hội Luật gia cấp huyện và chi hội cấp xã có nhiều hoạt động tích cực trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; nhiều Hội Luật gia cấp huyện và chi hội cấp xã cũng chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho địa phương mình, trong đó điển hình là Hội Luật gia huyện Phú Vang tích cực phối hợp với Hội Luật gia tỉnh để tổ chức được nhiều buổi tuyên truyền đến nhiều xã trên địa bàn huyện.

## **3. Công tác phối hợp với các ngành ở địa phương.**

Hội Luật gia là thành viên Hội đồng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, đã có những ý kiến đóng góp tích cực, xác đáng tại các cuộc họp do Hội đồng tổ chức.

Thường trực Hội Luật gia tỉnh đã tham gia 02 đợt giám sát về công tác thụ lý và xét xử án Dân sự của Tòa án 2 cấp tại Thừa Thiên Huế và việc thực hiện pháp luật tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện 2023, do Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức. Phối hợp với các tổ chức Chính trị - Xã hội, tổ chức xã hội cấp tỉnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho hội viên các văn bản pháp luật theo yêu cầu.

## **4. Công tác tư vấn pháp luật, tư vấn giải quyết khiếu nại, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý.**

### *4.1. Công tác tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý*

Hội Luật gia các cấp đã tiếp tục mở rộng đối tượng tư vấn, tăng cường trợ giúp pháp lý cho hơn 260 trường hợp thông qua hình thức trực tiếp tại văn phòng Trung tâm tư vấn, các Hội luật gia cấp huyện, Chi hội Luật gia cấp xã (Tư vấn miễn phí cho 45 đối tượng chính sách và hộ nghèo) và đã có một số đóng góp nhất định trong

công tác tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý như Chi hội Luật gia Tòa án các cấp, Chi hội Luật gia Viện kiểm sát nhân dân các cấp, Hội Luật gia huyện Phú Vang, Trung tâm tư vấn pháp luật Hội Hương Trà.

#### 4.2. Công tác tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo và hòa giải ở cơ sở

- Lãnh đạo Hội Luật gia là thành viên của tổ chức tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND tỉnh, thường xuyên dự và đóng góp ý kiến để tư vấn cho UBND tỉnh. Những ý kiến góp ý của Hội Luật gia tỉnh thường được đánh giá cao. Các hội viên tại các Chi hội trực thuộc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đã tham gia hòa giải 46 vụ việc các loại, đa số liên quan đến giải phóng mặt bằng, thu hồi đất và các giao dịch dân sự tại địa phương, nhiều ý kiến tư vấn được người dân tiếp thu và rất hoan nghênh, thông qua công tác này hội cũng đã góp phần an dân ở địa phương.

#### 4.3 Hoạt động của các Trung tâm tư vấn pháp luật trực thuộc.

Hội Luật gia tỉnh Thừa Thiên Huế có 01 Trung tâm tư vấn pháp luật là Trung tâm tư vấn pháp luật Thuận Hóa. Trong các năm gần đây, tình hình tư vấn tại trung tâm giảm mạnh so với các năm trước do các nguyên nhân chủ quan và

khách quan; nhiều tổ chức hội Luật gia được thành lập tại các xã, phường, hội viên hội luật gia các Chi hội đa số là những cán bộ đã từng hoạt động pháp luật trong tất cả các ngành, có nhiều kinh nghiệm trong cuộc sống, lại am hiểu tình hình thực tế ở địa phương, đây là nơi nhận được lựa chọn của dân nghèo, ở xa đô thị, để được tư vấn bởi thuận tiện, gần gũi và sát thực hơn nhiều. Nhiều Văn phòng Luật sư được thành lập cũng là nơi lựa chọn của người dân có điều kiện kinh tế.

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TW, ngày 01/07/2022 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội Luật gia Việt Nam trong tình hình mới, theo hướng Nhà nước giao nhiệm vụ cho Hội Luật gia thực hiện các nhiệm vụ do Nhà nước yêu cầu. Nếu được Sở Tư pháp tham mưu cho UBND tỉnh giao nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù, vùng sâu, vùng xa, một số đối tượng yếu thế khác đi kèm các điều kiện hỗ trợ thì chắc chắn Hội Luật gia tỉnh sẽ có nhiều đóng góp thiết thực nhằm thể hiện vai trò của Hội Luật gia tỉnh trong công tác tư pháp được tốt hơn.

H.V.T

---

## NGÀY PHÁP LUẬT... (tiếp theo trang 3)

đảm mọi vi phạm pháp luật đều được xử lý kịp thời, công bằng, nghiêm minh, thống nhất. Từ đó, giúp nâng cao hơn nữa niềm tin của nhân dân vào pháp luật, phát huy giá trị của pháp luật trong cuộc sống.

- Tổ chức thi hành pháp luật hiệu quả, gắn với việc thực hiện hiệu quả Đề án về tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân nhằm tạo sự thuận lợi cho người dân trong việc chủ động tìm hiểu và thực thi pháp luật. Chú trọng thực hiện dân vận khéo trong tổ chức thi hành pháp luật, thực hiện có hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở. Duy trì, nâng cao chuẩn tiếp cận pháp luật cấp xã, bảo đảm thực chất, lấy kết quả thụ hưởng của nhân dân làm mục tiêu thực hiện theo tinh thần dân biết, dân

bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng.

Có thể khẳng định rằng, Ngày Pháp luật là dịp để tôn vinh những cá nhân và cũng là dịp để mỗi người dân thể hiện những hành động cụ thể, thiết thực nhằm chung tay, góp phần đưa Hiến pháp, pháp luật đi vào cuộc sống. Một quốc gia phát triển bền vững cần được xây dựng trên nền tảng pháp lý vững chắc, trong đó tinh thần thượng tôn pháp luật phải được đặt lên hàng đầu. Tinh thần đó không chỉ được tôn vinh trong Ngày Pháp luật mà còn phải trở thành nền tảng trong hoạt động của bộ máy Nhà nước và của cả hệ thống chính trị, phải trở thành nếp sống văn hóa thường nhật của mỗi người dân và cộng đồng xã hội!

**Xin cảm ơn ông!**

# CUỘC THI TÌM HIỂU PHÁP LUẬT TRỰC TUYẾN TRONG HỌC SINH, SINH VIÊN - GÓP PHẦN ĐƯA TINH THẦN THƯỢNG TÔN PHÁP LUẬT ĐẾN VỚI HỌC ĐƯỜNG

■ THUY TRANG

Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp

*Trong chuỗi các hoạt động hưởng đến Ngày Pháp luật Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, vào sáng ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Sở Tư pháp, Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh đã tổ chức Lễ tổng kết, trao giải cho các tập và cá nhân xuất sắc đạt giải Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống bạo lực học đường và quy tắc ứng xử trong trường học” và “Tìm hiểu pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ” trong học sinh, sinh viên”. Hội*

*nhị với sự tham dự của các đồng chí là Lãnh đạo Sở, ngành, địa phương, Đại học Huế và quý thầy cô giáo đại diện các đơn vị trường học trên địa bàn tỉnh cùng các em học sinh xuất sắc đạt giải trong hai Cuộc thi.*

Sự ra đời của Ngày Pháp luật nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Ngày Pháp luật) cùng với việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, đưa pháp luật vào cuộc sống đã trở thành yêu cầu cấp thiết, cần phải được duy trì thường xuyên, liên tục, hiệu quả để đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Ngày Pháp luật chính là một trong những hình thức, biện pháp thiết thực, cụ thể để triển khai thực hiện nhiệm vụ đó.

Xác định vai trò của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật là bước đầu hình thành niềm tin, tình cảm, thái độ ứng xử của công dân, đặc biệt, việc giáo dục kiến thức pháp



*Đồng chí Nguyễn Thanh Sơn - Phó Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì Cuộc họp Ban Tổ chức thông qua các nội dung chính của Cuộc thi*

luật ngay trong trường học cho học sinh, sinh viên - những chủ nhân tương lai của đất nước từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần đặt nền móng vững chắc để xây dựng nền văn hóa pháp lý trong toàn xã hội. Với việc định hướng nội dung và hình thức của công tác phổ biến phải gắn liền với nhu cầu xã hội cấp thiết đồng thời phải đáp ứng yêu cầu chuyên đổi số, Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) tỉnh Thừa Thiên Huế đã xây dựng Kế hoạch tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống bạo lực học đường và quy tắc ứng xử trong trường học” và “Tìm hiểu pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ” trong học sinh, học viên, sinh viên (sau đây gọi là Cuộc thi). Cuộc thi không chỉ nhằm mục tiêu góp phần xóa bỏ những vấn nạn tiêu cực trong trường học, đưa môi trường giáo dục của tỉnh trở nên

lành mạnh mà còn từng bước đưa mô hình thi trực tuyến trở thành hình thức giáo dục pháp luật quen thuộc trong học sinh, sinh viên.

Xác định công tác truyền thông, phổ biến góp phần quan trọng cho thành công của Cuộc thi, ngay từ khi Kế hoạch tổ chức Cuộc thi được ban hành, Sở Tư pháp, Sở Giáo dục - đào tạo, Sở Lao động - thương binh - xã hội, Đại học Huế và các cơ quan, đơn vị, địa phương đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền về nội dung, đối tượng, phạm vi và các thông tin liên quan tới Cuộc thi, đăng tải toàn văn các Kế hoạch, Quyết định thành lập Ban Tổ chức, Thê lệ trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương, Trang Thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thừa Thiên Huế. Ngoài ra, còn truyền thông qua các Hội



*Đồng chí Nguyễn Văn Hưng - Giám đốc Sở và Ban Chấp hành Chi đoàn Sở Tư pháp chụp ảnh lưu niệm cùng các em học sinh trong Lễ phát động Cuộc thi chức tại trường Trung học phổ thông Bùi Thị Xuân*

nghị tập huấn, Hội thảo và các hoạt động kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các cơ quan, đơn vị, địa phương,...

Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đã phát hành Công văn phát động Cuộc thi đến các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Hội đồng PHPBGDPL cấp huyện. Thiết thực hưởng ứng cuộc thi, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo hầu hết các trường học khối THPT, THCS đã tiến hành lồng ghép lễ phát động Cuộc thi trong tiết Chào cờ đầu tuần ngày 11/9; Đại học

Huế phát động trong dịp Hội nghị tổng kết công tác Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên năm học 2022 - 2023 và triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024; các Trường Đại học thành viên Đại học Huế cũng có nhiều hình thức phát động phù hợp trong sinh viên,... Tại cấp huyện, Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện A Lưới và Thành phố Huế đã ban hành kế hoạch triển khai hưởng ứng trên địa bàn.

Trong 20 ngày triển khai cuộc thi, tính đến 00 giờ 00 phút ngày 30/9/2023, tổng số lượt đăng ký tham gia các Cuộc thi là 170.289 lượt dự thi/93.679 người dự thi. Cuộc thi đã thu hút 204/212 đơn vị trường học từ cấp THCS đến Đại học trên toàn tỉnh tham gia. Qua quá trình tổ chức cuộc thi, Ban tổ chức ghi nhận sự quan tâm, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh, các đơn vị trường học. Biểu dương một số đơn vị trường học đã có lượt dự thi cao như: Đại học Y Dược (8.998 lượt); Đại học Sư phạm (6.188 lượt); Trường Trung học cơ sở Hùng Vương (5.267 lượt); Trường Trung học phổ thông Phú Bài (4.385 lượt); Trường Trung học phổ thông Nguyễn Chí Thanh (3.484 lượt); ... Đặc biệt, có 02 trường đạt tỷ lệ 100% học sinh tham gia dự thi, đó là Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai (Huế) và Trường THPT Bùi Thị Xuân. Kết quả của Cuộc thi đã khẳng định đây là một hình thức tìm hiểu pháp luật thực sự bổ ích, lý thú đối với các em học sinh, sinh viên, học viên, qua đó góp phần nâng cao ý thức tự giác nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của thanh, thiếu niên. Cuộc thi cũng là sự thể hiện quyết tâm đổi mới mạnh mẽ trong ngành Tư pháp, Ngành Giáo dục, đào tạo theo tinh thần “Tập trung mạnh vào hoạt động giáo dục pháp luật trong nhà trường; đa dạng hóa và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật”.

Ban Tổ chức Cuộc thi đã trao giải cho 03 tập thể cùng 22 cá nhân, trong đó: Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai đã xuất sắc đạt giải nhất tập thể đồng thời cả 2 cuộc thi; giải nhì tập thể thuộc về Trường THPT Bùi Thị Xuân và Khoa Quốc tế - Đại học Huế.





*Đồng chí Nguyễn Văn Hưng - Giám đốc Sở Tư pháp trao Giấy chứng nhận cho Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Nguyễn Thị Minh Khai - đơn vị xuất sắc đạt giải Nhất tập thể hai Cuộc thi trực tuyến*

Về cá nhân, em Mai Ly Na (sinh viên Trường đại học Y - Dược, Đại học Huế) đạt giải Nhất trong Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống bạo lực học đường và quy tắc ứng xử trong trường học” và em Hồ Thị Ngọc Anh (Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai) đạt giải nhất Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ”.

Bày tỏ cảm xúc vui mừng và tự hào khi đạt giải Nhất, em Mai Ly Na - đại diện cho các cá nhân đạt giải chia sẻ tại buổi Lễ tổng kết, trao giải: “*Bản thân em cùng các bạn học sinh, sinh viên sẽ xem đây là động lực để tiếp tục phát huy trong học tập, tìm hiểu và chấp hành nghiêm túc mọi chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, rèn luyện bản thân trở thành một tuyên truyền viên tích cực đến các thành viên trong gia đình, cùng nhau tạo nên một xã hội an toàn và thượng tôn pháp luật*”.

Phát biểu kết thúc buổi Lễ tổng kết, trao giải, đồng chí Nguyễn Văn Hưng - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Phối hợp Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng ban tổ chức cuộc thi chia sẻ, ghi nhận: “*Sự tham gia của đông đảo của các học sinh, sinh viên chính là nhân tố quyết định đến kết quả cũng như mục tiêu đặt ra của Cuộc thi, bên cạnh đó, sự phối hợp chặt chẽ, tích cực giữa Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giao thông - Vận*

*tải, Đại học Huế cùng các địa phương, đơn vị trường học trên toàn tỉnh là yếu tố quan trọng góp phần tạo nên thành công Cuộc thi*”. Đồng chí hi vọng trong thời gian tới, các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương sẽ tiếp tục phối hợp hiệu quả hơn nữa cùng với Sở Tư pháp trong việc duy trì, nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL nói chung và tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến nói riêng.



*Ban Tổ chức Cuộc thi trực tuyến chụp ảnh lưu niệm với các Tập thể, cá nhân đạt giải*

Có thể nói, kết quả tốt đẹp của Cuộc thi không chỉ thiết thực hưởng ứng Ngày Pháp luật mà còn là món quà quý báu gửi đến quý thầy, cô giáo nhân ngày Hiến chương các nhà giáo Việt Nam 20/11.

T.T

*Năm 2022, Hội đồng Phối hợp Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh đã tổ chức Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu kiến thức pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh từ cấp THPT đến Đại học, cuộc thi đã tạo hiệu ứng xã hội tích cực và sức lan tỏa rộng lớn. Năm 2023, Hội đồng Phối hợp Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh tiếp tục tổ chức Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật với sự mở rộng đối tượng dự thi tới các em học sinh THCS và học viên các Trung tâm GDNN - GDTX, các trường Trung cấp, Cao đẳng nghề trong toàn tỉnh./.*

# NHÌN LẠI 10 NĂM THỰC HIỆN BIÊN BẢN GHI NHỚ VỀ CÔNG TÁC TƯ PHÁP

## GIỮA SỞ TƯ PHÁP TỈNH SALAVAN - LÀO VỚI SỞ TƯ PHÁP TỈNH THỪA THIÊN HUẾ - VIỆT NAM

■ PHAN BÁ MỸ

*Trưởng phòng PBGDPL, Sở Tư pháp*

*Ngày 11 tháng 9 năm 2012, tại tỉnh Salavan - nước Cộng hòa dân chủ nhân dân (CHDCND) Lào Đoàn đại biểu Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế do đồng chí Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế làm Trưởng đoàn và đồng chí Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Salavan làm Trưởng đoàn đã tiến hành ký kết biên bản ghi nhớ nhằm triển khai các lĩnh vực hợp tác thuộc công tác tư pháp. Sau hơn 10 năm thực hiện nội dung Biên bản ghi nhớ, cả hai bên đều đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận.*



*Đồng chí Nguyễn Văn Hưng - đại diện Sở Tư pháp, Tổ trưởng Tổ Chuyên viên Liên hợp tỉnh Thừa Thiên Huế, CHXHCN Việt Nam ký kết Biên bản làm việc song phương với đại diện Tổ chuyên viên Liên hợp tỉnh Salavan, CHNDND Lào*

Nhằm nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân các xã ở khu vực biên giới của hai bên, Sở Tư pháp với vai trò là cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh đã tích cực, chủ động trong phối hợp với các cơ quan liên quan, đặc biệt là lực lượng Công an, Bộ đội biên phòng, Sở Ngoại vụ, Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện biên giới trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, như là “*đến từng nhà, gặp từng người*”, bám bản, bám dân để có thể tuyên truyền, vận động, giải thích cho người dân hiểu các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hiểu được quyền, nghĩa vụ cơ bản của mình. Đối với

các tài liệu do Sở Tư pháp phát hành đã đưa các nội dung pháp luật liên quan thành các chuyên đề để đăng tải trong Bản tin Tư pháp; sách giải đáp pháp luật và hàng trăm nghìn tờ gấp pháp luật, đồng thời bổ sung tài liệu cho Tủ sách pháp luật của cơ quan, đơn vị để thực hiện tuyên truyền pháp luật cho nhân dân các xã ở khu vực biên giới tại địa bàn huyện A Lưới. Phối hợp với UBND, lực lượng Công an, Bộ đội biên phòng huyện A Lưới tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật quan trọng, tổ chức lớp tập huấn nhận thức pháp luật về biên giới, tập huấn nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho cán bộ chủ chốt của xã, thị

trần và báo cáo viên, tuyên truyền viên cấp huyện, cấp xã tại địa bàn huyện. Thông qua hệ thống phát thanh, truyền hình, loa truyền thanh ở cơ sở của địa phương thường xuyên cập nhật, cung cấp thông tin, văn bản chỉ đạo của các cơ quan nhà nước.

Chi đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước phối hợp với Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã tổ chức thực hiện truyền thông về trợ giúp pháp lý tại các xã miền núi khó khăn thuộc huyện A Lưới, tại mỗi địa điểm truyền thông, Trung tâm trợ giúp pháp lý chú trọng giới thiệu, phổ biến nhiều nội dung pháp luật cơ bản liên quan mật thiết đến đời sống bà con; thực hiện tư vấn, hướng dẫn, giải đáp pháp luật tại chỗ đối với trường hợp có vướng mắc về pháp luật của nhân dân. Phối hợp với cơ quan tiến hành tố tụng cấp tỉnh, cấp huyện cử Luật sư - ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý, Trợ giúp viên pháp lý tham gia bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đối tượng là người dân tộc thiểu số...

Đặc biệt, cùng với việc thực hiện Đề án “Thỏa thuận giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào về việc giải quyết vấn đề người di cư tự do và kết hôn không giá thú trong vùng biên giới hai nước”, Đoàn Lãnh đạo UBND tỉnh Thừa Thiên Huế và Đoàn Lãnh đạo Ủy ban chính quyền tỉnh Salavan, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào đã ký Biên bản làm việc đề nghị cơ quan có thẩm quyền Việt Nam xem xét cho 09 trường hợp người di cư tự do, kết hôn không giá thú và con của họ được nhập quốc tịch Việt Nam, ở lại nơi cư trú, đăng ký hộ tịch và cấp các giấy tờ khác theo quy định. Qua công tác tham mưu UBND tỉnh, Bộ Tư pháp, Chính phủ đã trình Chủ tịch nước xem xét, ban hành các Quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam đối với 09 trường

hợp người di cư tự do, kết hôn không giá thú và con của họ trong vùng biên giới từ tỉnh Salavan, Lào sang tỉnh Thừa Thiên Huế. Các trường hợp sau khi được nhập quốc tịch Việt Nam cư trú tại huyện A Lưới đều có đời sống ổn định, có đất canh tác và nhà ở được xây dựng trên đất của bố mẹ đẻ/vợ/chồng/họ hàng là người Việt Nam, diện tích từ 90 m2 đến 100 m2. Qua kênh Ngân hàng chính sách xã hội huyện A Lưới, các trường hợp đều được hỗ trợ vay vốn với mục đích sửa chữa nhà ở và phát triển kinh tế. Đối với các trường hợp là con của người di cư tự do, kết hôn không giá thú trong vùng biên giới từ tỉnh Salavan được nhập quốc tịch Việt Nam, UBND huyện A Lưới đã quan tâm, tạo điều kiện cho 03 trường hợp được theo học tại các trường cấp 1, cấp 2 trên địa bàn huyện A Lưới; 02 trường hợp đã lập gia đình riêng.

Nhờ sự quan tâm, hỗ trợ của chính quyền địa phương, những công dân của nước bạn Lào được Chủ tịch nước cho phép nhập quốc tịch Việt Nam dần có đời sống ổn định, an tâm gắn bó với vùng đất mới. Chị A Viêt Thị Nón (36 tuổi, trú xã Quảng Nhâm, A Lưới) là một ví dụ. Chị Nón là một trong 164 người được nhập quốc tịch Việt Nam theo Đề án Thỏa thuận giữa Chính phủ hai nước Việt Nam - Lào về việc giải quyết vấn đề người



*Đồng chí Nguyễn Thanh Sơn - Phó Giám đốc Sở thăm và tặng quà cho Nhân dân các bản giáp biên thuộc tỉnh Salavan, Lào. Hoạt động nằm trong Chương trình tình nghĩa xã hội năm 2023 do Khối thi đua Nội chính tổ chức*

di cư tự do (DCTD) và kết hôn không giá thú (KHKGT) trong vùng biên giới hai nước. Trước đây, chị A Viêt Thị Nón cùng chú ruột từ bản Ka Lô (huyện Kà Lùm, tỉnh Sê Kông) sang làm ăn tại xã Quảng Nhâm. Tại đây, A Viêt Thị Nón gặp và nên duyên vợ chồng cùng anh Hồ Viêt Anh vào năm 2009. Hơn 10 năm sống bên nhau, có với nhau hai người con chung, nhưng anh chị vẫn chưa đăng ký kết hôn. Chỉ đến khi A Viêt Thị Nón được nhập quốc tịch Việt Nam vào năm 2019, anh chị mới chính thức “thành vợ, thành chồng”. Chị Nón chia sẻ “*Khi trở thành công dân Việt Nam gia đình tôi vui lắm, bởi đây là điều mà tôi đã chờ đợi từ rất lâu. Ở đây, chúng tôi được cán bộ chỉ cho cách làm ăn, cách trồng cây ăn quả, nuôi heo, dê và hỗ trợ vay vốn để làm ăn. Trước khi chưa nhập quốc tịch, làm giấy tờ cho các con khó lắm, còn bây giờ thì dễ rồi. Tôi cảm ơn Nhà nước Việt Nam, cảm ơn chính quyền huyện A Lưới đã luôn tạo điều kiện để tôi có được cuộc sống hạnh phúc ở đây*”. Trong ngôi nhà nhỏ ở thôn Ấr Kêu Nhâm, xã Quảng Nhâm, đầu còn vất vả, nhưng gia đình 4 người cảm thấy hạnh phúc và từng ngày cố gắng để có cuộc sống ngày một tốt hơn.

Cách không xa nhà chị Nón là nhà chị Hồ Thị Hương (38 tuổi) - một người từ năm 2010 đã DCTD từ Lào qua Việt Nam theo đường biên giới. Khi sang xã Quảng Nhâm, chị đã ở lại đây buôn bán làm ăn rồi nên duyên vợ chồng với anh Lê Văn Tới ở cùng xã. “*Năm 2019, tôi được nhập quốc tịch Việt Nam theo đề án của Chính phủ 2 nước. Chúng tôi được cấp giống bò để nuôi, vay vốn sản xuất và hỗ trợ thêm chi phí để xây dựng nhà ở. Việc được nhập quốc tịch Việt Nam đã mở ra cho gia đình tôi cơ hội để “an cư, lạc nghiệp”, tiến tới thoát nghèo bền vững*” - chị Hương chia sẻ.

Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Chủ tịch UBND huyện A Lưới cho biết, người Lào DCTD và KHKGT qua A Lưới sống rải rác ở các xã biên giới, nhiều nhất là Quảng Nhâm, Hồng Vân, A Roàng... Trước đây, khi chưa được nhập quốc tịch, người Lào ở huyện A Lưới nói riêng và những người Lào DCTD sinh

sống dọc biên giới Việt Nam khá thiệt thòi, không làm được các giấy tờ pháp lý của bản thân và cho con cái học hành. Sau khi được nhập quốc tịch, họ được hưởng các quyền và nghĩa vụ như công dân Việt Nam, được hỗ trợ nhà ở, đất sản xuất, được cấp cây và con giống và được vay vốn; cấp bảo hiểm y tế; giấy khai sinh, đăng ký kết hôn. Đồng thời, được hưởng các chế độ, chính sách ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn, biên giới.

Có thể nói, vấn đề biên giới giữa hai tỉnh Thừa Thiên Huế và Salavan luôn được quan tâm, do đó, trong những năm qua, cả hai bên đều tổ chức các đoàn cấp cao trao đổi kinh nghiệm hợp tác cũng như tham dự các sự kiện, ngày lễ lớn của hai nước. Các Hội nghị là phương thức hợp tác mới làm sâu sắc hơn quan hệ truyền thống của hai tỉnh và hai ngành tư pháp, giúp các cơ quan tư pháp địa phương các tỉnh đường biên thảo luận đề xuất những giải pháp tăng cường hợp tác giữa hai cơ quan tư pháp, cùng nhau giải quyết vấn đề pháp lý và tư pháp phát sinh theo tinh thần hiện thực hóa chủ trương về cơ sở của công tác tư pháp, qua đó đã đảm bảo cuộc sống bình yên của người dân cũng như gìn giữ đường biên giới Việt Nam - Lào.

P.B.M

*Được biết, vừa qua, thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về công tác người Việt Nam ở nước ngoài năm 2023, nhân chuyến thăm và làm việc tại tỉnh Thừa Thiên Huế của Đoàn đại biểu cấp cao tỉnh Salavan, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai hoạt động hỗ trợ sách vở, dụng cụ học tập (gồm 250 bộ sách giáo khoa và 250 tập vở) cho các em học sinh học tại các trường thuộc Hội Hữu nghị Việt Nam - Lào ở 2 tỉnh có chung đường biên giới với tỉnh Thừa Thiên Huế là Salavan và Sê Kông, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.*

# CHUYỂN ĐỔI SỐ VỚI ĐỀ ÁN “TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC TIẾP CẬN PHÁP LUẬT CỦA NGƯỜI DÂN”

■ NGUYỄN THỊ LAN ANH  
Phòng Tư pháp thành phố Huế

*Ngày 10 tháng 10 hằng năm được Thủ tướng Chính phủ chọn là Ngày Chuyển đổi số quốc gia - đây là dịp khơi dậy tinh thần đóng góp cho dân tộc, đất nước bằng sự đổi mới, sáng tạo, thực hiện có hiệu quả những chương trình, nhiệm vụ để chuyển đổi số thành công.*

Có thể nói, chuyển đổi số không chỉ gói gọn trong lĩnh vực công nghệ thông tin mà còn là sự chuyển mình của tất cả lĩnh vực, trong đó, chuyển đổi số trong tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (gọi tắt là TTPBGDPL) là một trong những nhiệm vụ cấp thiết trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền trong tình hình mới.

## **Chuyển đổi số đối với lĩnh vực PBGDPL**

Về nội hàm, Chuyển đổi số trong PBGDPL là việc thay đổi toàn diện quá trình tổ chức quản lý và thực hiện hoạt động cung cấp thông tin pháp luật, giáo dục ý thức pháp luật mà trong đó người dân được đặt vào vị trí trung tâm thông qua nền tảng, công nghệ số từ việc xây dựng dữ liệu đến kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin pháp luật một cách chính thống, đầy đủ, kịp thời, thuận lợi trên môi trường internet.

Chúng ta nhận thấy rằng chuyển đổi số trong PBGDPL không phải chỉ là sự cung cấp thông tin pháp luật một chiều thuần túy mà còn phải có quá trình tương tác, thu nhận câu

hỏi, phân tích, trả lời, hướng dẫn, tổng hợp các vấn đề mà người dân cần giải quyết trên cơ sở nắm rõ quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức liên quan... Do đó, chuyển đổi số trong PBGDPL luôn phải được hiểu là sự thay đổi quá trình thực hiện các hoạt động tương tác thông tin pháp luật của con người trên cơ sở có sự hỗ trợ của công nghệ số chứ không phải sự thay thế từ người sang công nghệ học máy, tự động, bao gồm các nội dung chính như sau:

- Xây dựng hệ thống dữ liệu lớn (big data) về thông tin pháp luật phục vụ cho hoạt động PBGDPL bao gồm: thông tin pháp luật thực định; thông tin các tình huống pháp lý phổ biến; hỏi-đáp pháp luật; các vấn đề vướng mắc trong tổ chức thi hành pháp luật; giải pháp phản ứng chính sách của Nhà nước đối với các vấn đề xã hội quan tâm... Các thông tin pháp



*UBND thành phố Huế tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho công chức, viên chức, người lao động và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở*

luật nói trên được hình thành từ trung ương đến cơ sở trên phạm vi cả nước.

- Xây dựng hệ các phần mềm ứng dụng, nền tảng số, kể cả việc sử dụng các mạng xã hội có sẵn để tương tác, kết nối, chia sẻ thông tin pháp luật theo nhu cầu của người dân; bảo đảm thông tin “sống, sạch, đúng, đủ” và kịp thời, thân thiện, dễ khai thác, dễ tìm hiểu, vận dụng (chatbox, chatbot, các ứng dụng trên các thiết bị mobile...); mạng xã hội...

- Xây dựng các công cụ, ứng dụng để có thể đánh giá, đo lường mức độ quan tâm, tương tác thông tin pháp luật của các nhóm chủ thể khác nhau đối với các nội dung pháp luật khác nhau (ví dụ: chúng ta có thể xác định được thông tin pháp luật nào người dân đang quan tâm nhất; thời gian phù hợp để gửi thông tin pháp luật cho một nhóm chủ thể nhất định để đạt hiệu quả cao nhất...).

- Đào tạo, tập huấn nguồn nhân lực phục vụ thực hiện chuyển đổi số (gọi là nhân lực số) bên cạnh việc hỗ trợ, tạo thói quen cho người dân khi khai thác, tìm hiểu thông tin pháp luật trên cơ sở sử dụng công nghệ số (điện thoại thông minh, kết nối internet, mạng xã hội...).

### **Thời cơ và những thách thức chuyển đổi số trong PBGDPL**

Thời gian gần đây, Đảng và Nhà nước ta thể hiện rất rõ quyết tâm chính trị trong việc thực hiện chuyển đổi số quốc gia nói chung, công tác pháp luật nói riêng trong đó có PBGDPL thông qua việc ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tiếp theo đó là Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới; Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW; Quyết định số 749/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030...v.v..

Về thực tiễn, đa số người dân, tổ chức, doanh nghiệp và các cơ quan Nhà nước đã tham gia quá trình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số: sử dụng smartphone, mạng xã hội (tại Việt Nam hiện nay có tổng số trên 93,5 triệu thuê bao di động sử dụng smartphone và ước tính tỷ lệ người trưởng thành sử dụng smartphone đạt khoảng 73,5%. Số người dùng mạng xã hội khoảng 78% nằm trong top cao của thế giới). Công tác PBGDPL đã được các bộ, ngành, địa phương triển khai thực tế trên các nền tảng công nghệ với nhiều hình thức đa dạng, thu hút được sự tham gia của người dân trên cơ sở thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định 471/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, Bộ Tư pháp đang chủ trì cùng các bộ, ngành, địa phương xây dựng và vận hành Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia là kho dữ liệu, tài nguyên số dùng chung của cả nước phục vụ công tác PBGDPL và nhu cầu tìm hiểu thông tin pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

Bên cạnh những thời cơ thuận lợi nêu trên, chúng ta vẫn còn đó những thách thức và khó khăn cơ bản trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong PBGDPL như:

- Tư duy, ý thức của một số người đứng đầu các cơ quan, tổ chức về chuyển đổi số trong PBGDPL chưa rõ ràng, chưa có quyết tâm chính trị để thay đổi toàn diện hoạt động PBGDPL;

- Cơ sở vật chất, kỹ thuật, hạ tầng công nghệ còn thiếu thốn ở những vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

- Nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số cũng chưa sẵn sàng trên phạm vi toàn quốc, thậm chí còn thiếu và yếu.

- Người dân chưa được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất (công cụ, thiết bị), hạ tầng kỹ thuật bảo đảm để kết nối, sử dụng các dịch vụ số do các cơ quan Nhà nước và các tổ chức khác cung cấp (theo thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông, ở một số tỉnh vùng Tây Bắc, tỷ lệ người dân chưa có internet và điện thoại thông minh vẫn còn cao).

## **Những giải pháp bước đầu trong thời gian tới**

Với triết lý của sự thành công trong chuyển đổi số cần phải đi từ nhận thức, thái độ rồi đến yếu tố kỹ thuật và kỹ năng cùng với những phân tích nêu trên trong đó đã chỉ ra thuận lợi, khó khăn và thách thức nhất định của chúng ta hiện nay, thời gian tới, theo tôi, chúng ta cần quan tâm thực hiện một số giải pháp cơ bản sau:

- Thống nhất nhận thức về chuyển đổi số trong PBGDPL (vấn đề nhận thức).

- Hoàn thiện chính sách, thể chế về chuyển đổi số trong đó có PBGDPL.

- Hình thành hệ thống, kho dữ liệu thông tin pháp luật; các nền tảng, ứng dụng phục vụ chia sẻ, khai thác thông tin pháp luật (xây dựng, củng cố công cụ số - yếu tố kỹ thuật).

- Đào tạo nguồn nhân lực (yếu tố kỹ năng - với sự xác định rõ đặc thù của thông tin pháp luật, yếu tố con người không thể thay thế; công nghệ AI hay gần đây là chatGPT chỉ là công cụ hỗ trợ, tham khảo), bố trí kinh phí thực hiện.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá thông qua công nghệ số (đổi mới quản lý nhà nước thông qua công nghệ số).

### **Gắn chuyển đổi số với Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”**

Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (sau đây gọi tắt là Đề án) được phê duyệt theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ với mục tiêu “*tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tuân theo pháp luật, sử dụng pháp luật của người dân để thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp, hình thành thói quen, văn hóa sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*”. Trên cơ sở đảm bảo thực hiện Đề án một cách đồng bộ, hiệu quả nhất, Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên

Huế đã xác định hai nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm thực hiện Đề án gồm:

- Quán triệt, thông tin, truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội nhằm tạo điều kiện cho người dân tham gia vào các hoạt động pháp luật thực tiễn; nâng cao trách nhiệm minh bạch của các cơ quan nhà nước trong việc công khai thông tin pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật; trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết để người dân tiếp cận pháp luật; tham mưu, triển khai xây dựng Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

- Đối với năng lực sử dụng và bảo vệ quyền lợi của Nhân dân, các nhiệm vụ và giải pháp tập trung vào khảo sát, đánh giá nhu cầu, thực trạng năng lực, các nội dung, mô hình, nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân; đẩy mạnh phổ biến quyền con người, quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; các quy định pháp luật có liên quan trực tiếp đến cuộc sống của người dân; đẩy mạnh chuyển đổi số, vận hành đồng bộ, hiệu quả Trang/Cổng thông tin điện tử của các Sở, ngành, địa phương, Tủ sách pháp luật và tiến tới đây là Tủ sách điện tử quốc gia, Hệ thống các thông tin PBGDPL; phát huy trách nhiệm xã hội của các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, đặc biệt là trợ giúp pháp lý trong việc hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật cho người dân.

Gắn chuyển đổi số với Đề án là hết sức cần thiết để triển khai Đề án trong thực tiễn, Qua đó góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 16/2021/QH15 ngày 27/7/2021 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 đề ra mục tiêu về “... Từng bước xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; bảo đảm cuộc sống bình yên và hạnh phúc của Nhân dân, tinh thần xuyên suốt là “không để ai bị bỏ lại phía sau”./.

N.T.L.A

# NHỮNG CHUYỂN BIẾN TRONG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN VÀ NÚT THẮT CẦN THẢO GIỜ

■ NGUYỄN MINH ANH  
Phòng Nội vụ huyện Quảng Điền

*Trong những ngày đầu thành lập Đảng và lãnh đạo Nhân dân làm cách mạng giành chính quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định phải xây dựng được một nhà nước thực sự của dân, do dân và vì dân. Trong tiến trình lịch sử, từ khi xây dựng Hệ thống các cơ quan nhà nước và ban hành các văn bản triển khai hoạt động, tư tưởng xây dựng Nhà nước phục vụ của Bác luôn được Đảng ta vận dụng một cách linh hoạt, phù hợp với thực tiễn đất nước. Trải qua nhiều giai đoạn cải cách hành chính thì nội dung cung cấp dịch vụ công (DVC) trực tuyến để người dân sử dụng được xem là bước phát triển có tính lịch sử, đây là giải pháp quan trọng để xây dựng nền hành chính phục vụ, giúp Nhà nước gần với Nhân dân và phục vụ Nhân dân tốt hơn.*

Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 xác định đến năm 2025 sẽ “Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông... theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp” và “Tối thiểu 80% thủ tục hành chính (TTHC) của các bộ, ngành, địa phương, có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Trong số đó, ít nhất 80% TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.”. Để đạt được các mục tiêu đó Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản làm cơ sở pháp lý để triển khai và Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành nhiều văn bản đề đốc, tăng cường chỉ đạo thực hiện.

Việc đề ra các chỉ tiêu, ban hành các văn bản không chỉ để thực hiện mục đích quản lý mà còn

đảm bảo cho người dân được tiếp cận, sử dụng và trải nghiệm những lợi ích thiết thực khi sử dụng DVC trực tuyến, một số lợi ích có thể nhìn thấy rõ như: Người dân có thể nộp hồ sơ TTHC ở bất cứ thời gian nào bằng điện thoại thông minh hoặc máy tính có kết nối Internet; người dân không cần phải di chuyển nhiều lần đến địa điểm nộp hồ sơ, không phải xếp hàng chờ đợi để được giải quyết, nhận kết quả nên có thể tiết kiệm được rất nhiều thời gian và chi phí, người dân chỉ cần ở nhà gửi hồ sơ đảm bảo theo yêu cầu, việc tiếp nhận, xử lý và trả kết quả sẽ được thực hiện trên môi trường mạng; Nộp hồ sơ trực tuyến sẽ hạn chế việc tiếp xúc giữa người dân có nhu cầu giải quyết TTHC với người có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết nên tránh được sự nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC); Thông tin về TTHC, trình tự thực hiện, cơ quan giải quyết, thời gian giải quyết, các khoản phí, lệ phí đã được công khai tại cổng DVC của tỉnh nên người dân có thể dễ dàng tiếp cận và qua đó tăng cường tính công khai, minh bạch; Bên cạnh đó, mọi thao tác, trình tự giải quyết hồ sơ TTHC của CBCCVC đều được cơ quan có thẩm quyền, người dân theo dõi, giám sát, trách nhiệm giải quyết TTHC cho người dân của CBCCVC được nâng lên vì khi đề hồ sơ quá hạn thì CBCCVC phải xin lỗi và thực hiện trách nhiệm giải trình.

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, việc cung cấp DVC trực tuyến cho người dân được các Bộ, ngành, các Địa phương đã tổ chức triển khai khá đồng bộ. Tại tỉnh Thừa Thiên Huế, trong những năm gần đây việc cung cấp DVC trực tuyến và nộp hồ sơ trực tuyến của người dân có những chuyển biến khá rõ nét: Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh, Trung tâm hành chính công cấp huyện được khai trương và đưa vào



hoạt động, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã được củng cố, kiện toàn, trụ sở được cải tạo, xây mới khang trang, các trang thiết bị phục vụ việc giải quyết TTHC cho người dân được đầu tư mua sắm khá hiện đại. Ngày 23/12/2016, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế khai trương đưa Cổng DVC tỉnh vào hoạt động, tại địa chỉ [dichvucong.thuathienhue.gov.vn](http://dichvucong.thuathienhue.gov.vn). Hiện nay, toàn tỉnh có 2.551 TTHC, trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh là 436 thủ tục, cấp sở là 1.592 thủ tục, cấp huyện là 389 thủ tục, cấp xã là 134 thủ tục. Tổng số DVC trực tuyến toàn trình<sup>1</sup> là 1.109

(chiếm tỷ lệ 43,5%); DVC trực tuyến một phần<sup>2</sup> là 1.442 (chiếm tỷ lệ 56,5%). Số lượng DVC trực tuyến đã cung cấp lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ [dichvucong.gov.vn](http://dichvucong.gov.vn) là 1.451 (Trong đó: 619 TTHC cung cấp DVC một phần (đạt 32,39%); 832 TTHC cung cấp DVC trực tuyến toàn trình (đạt 43,54%) và còn lại 460 TTHC (chiếm 24,07%)<sup>3</sup>. Để nâng cao nhận thức của CBCCVC về công tác cải cách hành chính, năm 2022 và năm 2023, tỉnh Thừa Thiên Huế đã tổ chức rộng rãi các hội thi tìm hiểu công tác cải cách hành chính, kết quả: Năm 2022, có 171 đơn vị tham gia với 26.915 lượt CBCCVC dự thi; năm 2023, có 189 đơn vị với 83.200 lượt CBCCVC tham dự thi, tăng 18 đơn vị với

<sup>1</sup> Là dịch vụ bảo đảm cung cấp toàn bộ thông tin về TTHC, việc thực hiện và giải quyết TTHC đều được thực hiện trên môi trường mạng. Việc trả kết quả được thực hiện trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

<sup>2</sup> Là dịch vụ công trực tuyến không bảo đảm các điều kiện quy định là dịch vụ công toàn trình.

<sup>3</sup> Báo cáo số 437/BC-UBND ngày 22/09/2023 của UBND tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường mạng Quý III năm 2023.



*Video clip về sáng kiến mô hình “Ngày ba không” của Sở Tư pháp nhằm tuyên truyền, vận động người dân tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại Hội thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 trong cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023*

56.285 lượt CBCCVC dự thi so với năm 2022. Bên cạnh đó, để giải quyết những khó khăn, tìm các giải pháp để đẩy mạnh triển khai công tác cải cách hành chính nói chung và nâng cao chất lượng cung cấp DVC và tăng tỷ lệ người dân sử dụng DVC trực tuyến nói riêng, UBND tỉnh đã lồng ghép 2 nội dung quan trọng đó là phần thi sáng kiến về công tác cải cách hành chính và phần thi xây dựng video Clip tuyên truyền về công tác cải cách hành chính. Qua đó đã góp phần nâng cao tỷ lệ hồ sơ được nộp và giải quyết trực tuyến, cụ thể năm 2022 tỷ lệ người dân sử dụng DVC trực tuyến là 6,11%, trong 10 tháng đầu năm 2023 đã tăng lên 16,21%<sup>4</sup>, bên cạnh đó, chỉ số PAPI (Chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam do UNDP thực hiện) năm 2022 nội dung cung ứng DVC (7,96 điểm) của tỉnh Thừa Thiên Huế<sup>5</sup> có sự nổi trội hơn so với các tỉnh, thành còn lại.

Những lợi ích mà DVC trực tuyến mang lại cho người dân và cho công tác quản lý của các cơ quan Nhà nước là rất to lớn. Tuy nhiên, qua số liệu trên cho thấy người dân chưa sử dụng DVC trực tuyến một cách phổ biến. Vậy những

<sup>4</sup> Số liệu được trích xuất từ cổng dịch vụ công của tỉnh, địa chỉ: <https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/thongke>.

<sup>5</sup> <https://papi.org.vn/chi-so/>.

vấn đề tồn tại nào đang đặt ra và những nút thắt nào cần phải tháo gỡ.

Một là, công tác tuyên truyền về DVC trực tuyến còn hạn chế, hình thức tuyên truyền chưa đa dạng, đôi lúc còn rập khuôn, mang tính hàn lâm chưa gắn với thực tiễn; chưa phân loại được đối tượng để xây dựng các nội dung tuyên truyền phù hợp, nội dung chưa đúng trọng tâm, trọng điểm nên hiệu quả tuyên truyền chưa cao. Bên cạnh đó, các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị cung cấp DVC trực tuyến chưa có cơ chế khuyến khích phù hợp để người dân thấy lợi và chủ động tiếp cận, sử dụng DVC trực tuyến. Những điều này là căn nguyên khiến cho người dân chưa biết, chưa hiểu, chưa gỡ bỏ được tâm lý e ngại và thói quen nộp hồ sơ trực tiếp, chưa mặn sử dụng DVC trực tuyến.

Hai là, người dân ít có điều kiện tiếp xúc nhiều với máy tính, điện thoại thông minh nên bờ ngõ khi nộp hồ sơ trực tuyến. Việc sử dụng các thiết bị thông minh, đặc biệt là tiếp cận với các phần mềm, tiện ích để số hóa hồ sơ, tài liệu còn hạn chế, người dân chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc cần phải trang bị chữ ký số để ký số hồ sơ trước khi thực hiện việc nộp hồ sơ trực tuyến.

Ba là, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, kỹ thuật mặc dù được cải thiện nhưng có nơi, có lúc xảy ra tình trạng hư hỏng cục bộ, tốc độ mạng băng thông rộng cố định, di động vẫn ở mức trung bình khá, dẫn đến người dân chờ đợi lâu nên chưa mặn mà với việc nộp hồ sơ trực tuyến.

Bốn là, nhiều cơ sở dữ liệu chậm triển khai, việc kết nối, chia sẻ dữ liệu còn hạn chế, vướng mắc, chưa hiệu quả... do đó cơ quan cung ứng DVC chưa tái sử dụng các thành phần hồ sơ người dân đã giao dịch và đã có trong hệ thống cơ sở dữ liệu, khi nộp hồ sơ trực tuyến cơ quan nhà nước vẫn yêu cầu cung cấp lại nên người dân càng không mặn mà thực hiện.

Năm là, chất lượng cung cấp DVC trực tuyến còn thấp, quy trình thực hiện còn khá phức tạp, nhiều công đoạn, có nhiều biểu mẫu cần khai báo, một số thành phần hồ sơ được hướng dẫn chưa rõ ràng cho người dân khó tiếp cận, nói chung việc cung cấp DVC đôi lúc còn nặng hành chính và tính phục vụ chưa cao.

Để góp phần khắc phục những điểm nghẽn, tháo gỡ những nút thắt, nâng cao chất lượng DVC trực tuyến và tăng tỷ lệ người dân sử dụng, tác giả đề xuất thực hiện một số giải pháp như sau:

- Đẩy mạnh tuyên truyền về DVC, đa dạng hình thức tuyên truyền, nội dung tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng, trong đó tập trung tuyên truyền những lợi ích khi nộp hồ sơ TTHC trực tuyến, cách thức nộp hồ sơ TTHC trực tuyến và cách thức sử dụng các tiện ích liên quan để hỗ trợ việc nộp hồ sơ trực tuyến.

- Củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVN trực tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp, trong đó trọng tâm là bồi dưỡng các năng lực, kỹ năng liên quan đến công nghệ thông tin, các vấn đề về an toàn, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, xử lý hồ sơ TTHC trực tuyến trên phần mềm xử lý DVC tập trung, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng DVC trực tuyến trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền.

- Tiếp tục đầu tư hạ tầng cơ sở, trang thiết bị phục vụ việc cung cấp DVC trực tuyến, thường xuyên nâng cấp, bảo trì, bổ sung hệ thống máy tính, bảo đảm an toàn an ninh mạng, nâng cấp chất lượng đường truyền phục vụ cho hoạt động cung cấp DVC trực tuyến nói riêng và thực hiện cải cách TTHC nói chung.

- Cần có các giải pháp khuyến khích để người dân nộp hồ sơ TTHC trực tuyến, như giảm phí, lệ phí nếu người dân nộp hồ sơ trực tuyến hoặc kết hợp với các ngân hàng để đưa ra các chính sách hỗ trợ người thanh toán không dùng tiền mặt,... thông báo kết quả rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ TTHC khi nộp bằng hình thức trực tuyến để người dân thấy lợi, tin và sử dụng.

- Đẩy mạnh công tác rà soát các TTHC, loại bỏ những thủ tục ít phát sinh, đề nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm các loại giấy tờ không cần thiết; tăng cường phân cấp, phân quyền cho cấp dưới để cơ sở chủ tiếp nhận thay hoặc giải quyết các TTHC cho người dân; tạo điều kiện thuận lợi tối đa để người dân dễ dàng truy cập, nộp hồ sơ TTHC trực tuyến; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan Nhà nước để giảm các

*(xem tiếp trang 24)*

# THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ TẠI HUYỆN MIỀN NÚI A LƯỚI

■ LÊ THANH HUỆ  
Phòng Tư pháp huyện A Lưới

A Lưới là huyện miền núi phía tây của tỉnh Thừa Thiên Huế, toàn huyện có 01 thị trấn và 17 xã, trong đó có 12 xã biên giới. Dân số trên 53 nghìn người, với 5 dân tộc anh em cùng sinh sống, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm trên 75%. Là huyện nghèo của tỉnh Thừa Thiên Huế, huyện A Lưới vẫn còn gặp nhiều khó khăn về điều kiện kinh tế - xã hội, cuộc sống của người dân bị chi phối, điều chỉnh bởi nhiều phong tục, tập quán khác nhau. Chính vì thế, trong cuộc sống hằng ngày những mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh trong bộ phận dân cư là điều không thể tránh khỏi.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác hoà giải ở cơ sở là một hoạt động thiết thực góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh trật tự, xây dựng tình làng nghĩa xóm, giữ gìn tình đoàn kết trong nội bộ nhân dân, củng cố phát huy những tình cảm và truyền thống đạo lý tốt đẹp trong gia đình và cộng đồng dân cư, phòng ngừa và hạn chế vi phạm pháp luật, đặc biệt là ổn định an ninh chính trị ở khu vực miền núi, khu vực biên giới trong tình hình mới. Qua tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Luật Hoà giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn huyện A Lưới cho thấy, công tác hoà giải ở cơ sở tiếp tục được tăng cường tổ chức thực hiện và đạt nhiều kết quả tích cực. Cụ thể:



*Phòng Tư pháp huyện A Lưới kiểm tra công tác công tác tư pháp (bao gồm công tác hòa giải ở cơ sở) năm 2023 tại các xã thuộc huyện*

Ủy ban nhân dân huyện A Lưới đã ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tập trung vào việc triển khai thực hiện có hiệu quả Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên. Đồng thời, ban hành các kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các thành viên chủ chốt của các tổ hòa giải ở cơ sở qua các năm từ 2017 đến nay.

Ủy ban nhân dân các xã và thị trấn trên địa bàn huyện đẩy mạnh việc tổ chức triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở theo các quy định của Luật Hoà giải ở cơ sở, Nghị định số 15/2014/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan, xác định công tác hòa giải là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng nhằm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn

xã hội ở địa phương; lấy tiêu chí hòa giải thành là một trong những chỉ tiêu đánh giá, phân loại thôn, tổ dân phố; chính quyền xã, thị trấn hàng năm; bảo đảm cơ bản các vụ việc mâu thuẫn, xích mích, tranh chấp phát sinh đều được hòa giải ngay tại cơ sở, phần đầu tỷ lệ hòa giải thành hàng năm đạt từ 80% trở lên.

Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải ở sở và các văn bản hướng dẫn thi hành luôn được chú trọng, thực hiện thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú, như: Hội nghị triển khai luật; các hội nghị, các lớp tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu, các tin bài qua hệ thống phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử, hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở... Toàn huyện đã tổ chức tuyên truyền pháp luật về hoà giải được 225 cuộc cho 14.900 lượt người, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đài truyền thanh huyện, hệ thống loa không dây cấp xã, tổng cộng trên 1.980 lượt, đăng tải tin bài trên Trang thông tin điện tử của huyện 40 tin, bài.

Tính đến thời điểm hiện nay, toàn huyện có 95 tổ hòa giải được thành lập tại thôn, tổ dân phố với 630 hòa giải viên, trong đó số hòa giải viên nữ là 173 (chiếm 27%); số hòa giải viên là người dân tộc thiểu số là 556 (chiếm 88%). Cơ cấu thành phần tổ viên tổ hòa giải rất đa dạng như Mặt trận, Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Trưởng thôn, ... tùy từng đặc điểm ở mỗi thôn, tổ dân phố giới thiệu những người có uy tín, am hiểu pháp luật, hương ước, quy ước, tập quán tốt đẹp của địa phương để bầu làm hòa giải viên. Ở các xã đồng bào dân tộc thiểu số, thành viên tổ hòa giải còn có đại diện là người dân tộc thiểu số chiếm 76%. Nhìn chung số hòa giải viên được tăng lên đáng kể và đảm bảo chất lượng, trình độ học vấn của tổ viên tổ hòa giải có 92% có trình độ tốt nghiệp Trung học phổ

thông, số hòa giải viên có chuyên môn Luật là 22 (chiếm tỷ lệ 3%). Ngoài ra, các hòa giải viên thường xuyên được tập huấn các văn bản pháp luật, được bồi dưỡng nghiệp vụ về phổ biến giáo dục pháp luật, các kỹ năng về hòa giải do Sở Tư pháp hoặc Phòng Tư pháp tổ chức.

Việc hòa giải các tranh chấp, mâu thuẫn xảy ra trong thôn, khu dân cư được tiến hành đảm bảo các nguyên tắc trong công tác hòa giải ở cơ sở, phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước, trong đó có áp dụng các phong tục, tập quán, đạo đức tốt đẹp của nhân dân, kịp thời ngăn chặn vi phạm pháp luật đồng thời hạn chế những



*UBND xã Đông Sơn tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại thôn Ka Vá và Loah-Ta Vai*

hậu quả lớn hơn có thể xảy ra. Mười năm qua, số vụ việc được tiến hành hòa giải trên địa bàn huyện là 1.127 vụ, trong đó hòa giải thành được 925 vụ (chiếm 82,1%), chủ yếu là các vụ việc tranh chấp trong lĩnh vực dân sự, hôn nhân và gia đình, đất đai, bảo vệ và phát triển rừng, các mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ trong cộng đồng dân cư. Các vụ việc hòa giải không thành được hòa giải viên hướng dẫn chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết, không có tình trạng khiếu nại vượt cấp, khiếu nại kéo dài trong nhân dân.

Có thể nói, việc thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản hướng dẫn

thi hành đã đánh dấu một bước phát triển mới quan trọng trong công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện, đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn khi mà các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật trong đời sống của cộng đồng dân cư ngày càng phức tạp; hàng ngàn mâu thuẫn, tranh chấp, xích mích trong nhân dân trên địa bàn huyện được các hòa giải viên kịp thời phát hiện và tiến hành hòa giải, góp phần giải quyết tận gốc các mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ; giữ gìn, củng cố tình đoàn kết trong nội bộ nhân dân; góp phần không nhỏ vào việc giữ gìn bình yên thôn xóm, phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật và các điểm nóng xảy ra. Công tác hòa giải ở cơ sở đã dần khẳng định được vai trò trong việc giữ gìn an ninh trật tự trong cộng đồng dân cư địa phương, ngăn ngừa mầm mống phát sinh vi phạm pháp luật, hạn chế đơn thư khiếu kiện của dân, tiết kiệm được thời gian, công sức, tiền bạc của Nhà nước và nhân dân.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, trong bối cảnh đất nước bước sang giai đoạn mới, phát triển kinh tế - xã hội gắn với chính quyền số, xã hội số, hoạt động hòa giải ở cơ sở hiện nay còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế do các yếu tố khách quan cũng như chủ quan. Cụ thể:

- Lực lượng công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, thị trấn kiêm nhiệm nhiều công việc, nên chưa dành nhiều thời gian cho công tác hòa giải cơ sở, chưa phát huy hết vai trò tham mưu, vẫn còn tình trạng ở một số xã, đặc biệt là xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại sự chỉ đạo của cấp trên, do đó, việc tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở, tập huấn pháp luật, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên chưa chủ động, kịp thời, hiệu quả còn thấp....

- Hoạt động hòa giải chưa đồng đều giữa các địa phương và các tổ hòa giải, một số nơi còn mang tính hình thức; năng lực một số hòa giải viên chưa đáp ứng được yêu cầu (số hòa giải viên có chuyên môn Luật là 22 người (chiếm tỷ lệ 3%)), ảnh hưởng đến kết quả hòa giải thành ở địa phương.

- Kinh phí cho công tác hòa giải hiện nay đang thực sự chưa tương xứng với việc thực hiện giải quyết các vụ việc; chưa huy động được nguồn lực từ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đóng góp, hỗ trợ cho hòa giải ở cơ sở.

Để công tác hòa giải ở cơ sở tiếp tục phát huy hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực, trong thời gian tới cần thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

- Quan tâm, đầu tư trang bị cơ sở vật chất, phương tiện làm việc cho cơ quan quản lý nhà nước và hòa giải viên. Tạo điều kiện cho các hòa giải viên trong việc tiếp cận thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin. Đặc biệt, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn quan tâm bảo đảm kinh phí hoạt động cho công tác hòa giải ở cơ sở; giải quyết kịp thời, đầy đủ các chính sách, chế độ cho hòa giải viên và kinh phí cho hoạt động hòa giải để động viên những người làm công tác hòa giải, qua đó góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

- Kết hợp chặt chẽ công tác hòa giải ở cơ sở với hoàn thiện quy chế dân chủ ở cơ sở; vận động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; phong trào xây dựng nông thôn và thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật ở cơ sở. Thực hiện tốt giải pháp này là cơ sở quan trọng góp phần đảm bảo tình hình an ninh trật tự ở địa phương, hạn chế các vụ việc tiêu cực và các xích mích trong cộng đồng dân cư.

- Thực hiện tốt việc sơ kết, tổng kết công tác hòa giải ở cơ sở để kịp thời biểu dương khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích trong hoạt động hòa giải ở cơ sở.

L.T.H

*Với những kết quả đã đạt được, tại Hội thảo đánh giá, tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở, huyện A Lưới có 01 Tổ hòa giải và 01 cá nhân được vinh dự nhận Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh vì đã có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013.*

# TRAO ĐỔI MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN XÁC MINH TÌNH TIẾT CỦA VỤ VIỆC VI PHẠM HÀNH CHÍNH

■ NGUYỄN VĂN HÓA

*Phòng Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp*



*UBND thị xã Hương Trà tổ chức Hội nghị phổ biến Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu*

## **Các quy định pháp luật về xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính**

Xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính được quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính chính - sửa đổi, bổ sung năm 2020 (sau đây gọi là Luật Xử lý vi phạm hành chính). Theo đó, khi xem xét ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, trong trường hợp cần thiết người có thẩm quyền xử phạt có trách nhiệm xác minh các tình tiết vụ việc vi phạm hành chính.

### *Về các trường hợp xác minh*

Theo quy định của pháp luật hiện hành, trường hợp biên bản vi phạm hành chính có sai sót hoặc không thể hiện đầy đủ, chính xác các nội dung quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính hoặc trong trường hợp cần thiết người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính

đối với vụ việc tiến hành xác minh tình tiết của vụ vi phạm để làm căn cứ ra quyết định xử phạt.

### *Về nội dung xác minh*

Các tình tiết xác minh bao gồm: (i) Có hay không có vi phạm hành chính; (ii) Cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm hành chính, lỗi, nhân thân của cá nhân vi phạm hành chính; (iii) Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; (iv) Tính chất, mức độ thiệt hại do vi phạm hành chính gây ra; (v) Trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 65 của

Luật Xử lý vi phạm hành chính; (vi) Tình tiết khác có ý nghĩa đối với việc xem xét, quyết định xử phạt.

### *Về hình thức xác minh*

Việc xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính phải được lập thành biên bản xác minh (Mẫu số MBB05 - Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính).

Biên bản xác minh là tài liệu gắn liền với biên bản vi phạm hành chính và được lưu trong hồ sơ xử phạt.

### **Khó khăn, vướng mắc trong áp dụng**

Thực tiễn áp dụng các quy định về xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính phát sinh những khó khăn, vướng mắc cần phải được hướng dẫn áp dụng một cách

đồng bộ, thống nhất và đảm bảo tính pháp lý của Biên bản xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính để người có thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, cụ thể:

Trong quá trình thực hiện thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của mình, không phải tất cả các vụ việc vi phạm hành chính các chức danh có thẩm quyền xử phạt đều ra quyết định xử phạt trên cơ sở các thông tin thể hiện tại: Biên bản vi phạm hành chính, biên bản làm việc,... và giấy tờ, tài liệu khác có trong hồ sơ mà trong thực tiễn thì hành thì có nhiều vụ vi phạm để đảm bảo việc xử phạt vi phạm hành chính được khách quan, công bằng, đúng quy định của pháp luật cần phải tiến hành xác minh các tình tiết có liên quan như: Có hay không có vi phạm hành chính, Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; Tính chất, mức độ thiệt hại do vi phạm hành chính gây ra;... Tuy nhiên, việc xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm còn có nhiều quan điểm khác nhau về thẩm quyền tiến hành:

*Quan điểm thứ nhất cho rằng:* Theo quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì người có thẩm quyền xử phạt phải có trách nhiệm xác minh các tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính.

*Quan điểm thứ hai cho rằng:* Người có thẩm quyền xử phạt giao/ủy quyền cho người khác để thực hiện việc xác minh (giao/ủy quyền cho người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính ban đầu tiến hành xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính hoặc giao/ủy quyền cho các cơ quan chuyên môn tham mưu giúp việc có trách nhiệm xác minh các tình tiết vụ việc vi phạm hành chính). Vì khối lượng công việc cần giải quyết của chức danh có thẩm quyền xử phạt thường rất lớn (*Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp*) và các vụ việc vi phạm hành chính thường do cơ quan chuyên môn tham mưu trình người có thẩm quyền xử phạt.

## Ý kiến trao đổi

Theo quy định tại khoản 1 Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì người có thẩm quyền xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính là người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

Và tại mục chú thích số (4) Mẫu số MBB05 - Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn cách ghi về người có thẩm quyền lập biên bản xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính thì "*Ghi họ và tên của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với vụ việc hoặc họ và tên của người đại diện được người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính ủy quyền.*".

Căn cứ các quy định nêu trên, để đảm bảo việc xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính đúng thẩm quyền, làm căn cứ ban hành quyết định xử phạt hợp pháp, tác giả cho rằng người có thẩm quyền xử phạt có trách nhiệm xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính và phải ký vào biên bản xác minh tình tiết vụ việc. Trường hợp, người có thẩm quyền xử phạt giao cho cá nhân, tổ chức thuộc quyền quản lý của mình thực hiện xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính thì phải ủy quyền theo quy định của pháp luật (Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở/Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện/Thủ trưởng các cơ quan thuộc cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ủy quyền cho Trưởng phòng chuyên môn/Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ủy quyền cho công chức thuộc quyền quản lý tiến hành xác minh tình tiết vụ việc). Trường hợp này, thì người được ủy quyền ký vào biên bản xác minh với tư cách là người lập biên bản.

Văn bản về ủy quyền phải được lưu trong hồ sơ xử phạt cùng với Biên bản xác minh.

## Đề xuất, kiến nghị

Trước mắt, đề nghị cơ quan có thẩm quyền cần xem xét, hướng dẫn để các cơ quan, địa phương áp dụng thống nhất. Về lâu dài, cần sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan theo

hướng: Người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính là người có thẩm quyền xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính, vì các lý do sau đây:

Theo quy định tại Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì khi phát hiện vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của mình, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải kịp thời lập biên bản vi phạm hành chính (trừ trường hợp xử phạt không lập biên bản quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Xử lý vi phạm hành chính).

Và theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP thì người có thẩm quyền đang thi hành công vụ, nhiệm vụ khi phát hiện vi phạm hành chính phải lập biên bản vi phạm hành chính. Đối với hành vi có dấu hiệu vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính hoặc không thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý của mình, thì người có thẩm quyền đang thi hành công vụ, nhiệm vụ phải lập biên bản làm

việc để ghi nhận sự việc và chuyển ngay biên bản đến người có thẩm quyền.

Như vậy, người lập biên bản phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, khách quan, đúng quy định đối với vụ việc vi phạm hành chính. Khi chuyển vụ việc vi phạm hành chính đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính nhưng biên bản vi phạm hành chính có sai sót hoặc không thể hiện đầy đủ, chính xác các nội dung quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì buộc người có thẩm quyền xử phạt phải trả hồ sơ để xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính - trách nhiệm này thuộc về người lập biên bản vi phạm hành chính ban đầu và buộc người này phải có trách nhiệm xác minh và ký vào Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính với tư cách là người lập biên bản; đồng thời, hoàn chỉnh hồ sơ chuyển đến người có thẩm quyền xử phạt theo quy định./.

N.V.H

---

## NHỮNG CHUYỂN BIẾN... *(tiếp theo trang 18)*

giấy tờ, thời gian và đảm bảo người dân chỉ phải cung cấp dữ liệu một lần khi thực hiện DVC trực tuyến...

- Triển khai, nhân rộng các ý tưởng, sáng kiến đã được Ban tổ chức Hội thi trực tuyến tìm hiểu công tác cải cách hành chính công nhận giải thưởng sáng kiến năm 2022 và triển khai các Video clip đã được công nhận giải thưởng xây dựng Video clip tuyên truyền năm 2023 góp phần cụ thể hóa các giải pháp, tháo gỡ các khó khăn và nâng cao chất lượng tuyên truyền về công tác cải cách hành chính, DVC trực tuyến trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá thực trạng việc triển khai và thực hiện DVC trực tuyến, đảm bảo tất cả các trường hợp đủ điều kiện nộp hồ sơ trực tuyến, cơ quan, đơn vị phải có trách nhiệm hướng dẫn tạo lập tài khoản, nộp hồ sơ trực tuyến theo quy định. Kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, yếu kém, đưa ra

giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Nâng cao chất lượng triển khai DVC trực tuyến và tăng tỷ lệ nộp hồ sơ TTHC trực tuyến được xem là khâu quan trọng, then chốt trong tiến trình cải cách TTHC và xây dựng Chính phủ số hiện nay. Trong thời gian qua, việc triển khai DVC trực tuyến đã được quan tâm, chú trọng và đạt được nhiều thành tựu đáng kể, tuy nhiên vẫn còn những hạn chế và bất cập cần được khắc phục, tháo gỡ kịp thời, để hướng đến xây dựng một nền hành chính phục vụ thì các cấp, các ngành cần quan tâm nâng cao hơn chất lượng DVC trực tuyến, có giải pháp tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ phù hợp để người dân vừa là trung tâm của sự phục vụ vừa là chủ thể tích cực trong thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về DVC trực tuyến./.

N.M.A



# CHUYÊN MỤC: TRUYỀN THÔNG DỰ THẢO CHÍNH SÁCH DỰ THẢO LUẬT CÔNG CHỨNG

■ Phòng Phổ biến giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp

*Thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” (sau đây gọi tắt là Đề án 407); Hội đồng Phối hợp Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh giới thiệu đến tổ chức, người dân một số nội dung nổi bật tại Dự thảo Luật Công chứng (sửa đổi) (gọi tắt là dự thảo Luật).*

Trên cơ sở kế thừa Điều 1 của Luật Công chứng năm 2014, dự thảo Luật đã bổ sung các quy định về tổ chức xã hội - nghề nghiệp của Công chứng viên (CCV) vào phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật. Cụ thể: Luật Công chứng quy định về công chứng viên, tổ chức hành nghề công chứng, việc hành nghề công chứng, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên, thủ tục công chứng và quản lý nhà nước về công chứng. Dự thảo Luật được xây dựng phù hợp với 05 nhóm chính sách đã được Chính phủ thông qua trong Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Công chứng (sửa đổi), cụ thể như sau:

**1. Xác định đúng phạm vi hoạt động công chứng và phạm vi thẩm quyền của CCV; tiếp tục đẩy mạnh quá trình xã hội hóa hoạt động công chứng, chứng thực theo lộ trình phù hợp**

Dự thảo Luật quy định rõ khái niệm công chứng là việc CCV chứng nhận tính xác thực, hợp pháp của hợp đồng, giao dịch. Như vậy, việc chứng nhận bản dịch không còn thuộc phạm vi khái niệm công chứng. Quy định này nhằm xác định đúng thế nào là công chứng, làm cơ sở cho việc quy định các vấn đề có liên quan như nguyên tắc hành nghề công chứng, điều kiện hành nghề công chứng, các hình thức hành nghề công chứng, việc quản lý quá trình hành nghề của CCV,...

Nhằm nâng cao trách nhiệm của CCV trong quá trình thực hiện quy trình công chứng, đồng thời vẫn bảo đảm được quyền chủ động quyết định của người yêu cầu công chứng, dự thảo Luật bổ sung quy định CCV tiến hành xác minh, yêu cầu giám định trong trường hợp cần thiết để bảo đảm tính xác thực, hợp pháp của hợp đồng, giao dịch; trường hợp người yêu cầu công chứng không đồng ý với việc xác minh, giám định thì CCV có quyền từ chối công chứng.

**2. Phát triển đội ngũ CCV theo hướng tập trung nâng cao chất lượng để đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm số lượng phù hợp với nhu cầu công chứng và phát triển ổn định, bền vững**

*Về các hành vi bị nghiêm cấm đối với CCV*

Bên cạnh việc kế thừa các quy định hiện hành, dự thảo Luật còn bổ sung một số hành vi nghiêm cấm đối với CCV nhằm bảo đảm tính nghiêm túc, kỷ cương trong hoạt động hành nghề công chứng, góp phần xây dựng đội ngũ CCV chất lượng, bền vững, bảo đảm sự ổn định trong tổ chức và hoạt động công chứng. Cụ thể là bổ sung quy định cấm CCV cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ, văn bản giả mạo hoặc bị tẩy xóa, sửa chữa trái pháp luật để đăng ký hành nghề công chứng, đề nghị thành lập, nhận chuyển nhượng hoặc đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng (VPCC); đầu tư toàn bộ hoặc góp vốn với CCV khác để thành lập, duy trì hoạt động của VPCC nhưng không tham gia hợp danh vào VPCC đó; góp vốn, nhận vốn góp, hợp tác với tổ chức, cá nhân không phải là CCV để thành lập, duy trì hoạt động của VPCC. Đây cũng là một trong những cơ sở pháp lý quan trọng để quản lý hoạt động của CCV và xem xét xử lý kịp thời nếu có vi phạm.



*Công chứng viên Phòng Công chứng số 1 hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục công chứng hợp đồng, giao dịch*

### *Về bổ nhiệm lại CCV*

Nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ CCV, dự thảo Luật quy định chặt chẽ hơn về việc bổ nhiệm lại CCV. Theo đó, khoản 3 Điều 15 quy định rõ một số trường hợp chỉ được bổ nhiệm lại sau một thời hạn nhất định (người bị miễn nhiệm do không hành nghề công chứng, do đồng thời hành nghề 02 tổ chức...). Lý do là những trường hợp này cần có thêm thời gian thử thách trước khi có thể được xem xét bổ nhiệm lại, hạn chế tình trạng lợi dụng quy định để thường xuyên đề nghị miễn nhiệm rồi bổ nhiệm lại hoặc một số người chưa thực sự xứng đáng được quay trở lại đội ngũ CCV. Đối với các trường hợp trước đây đã được miễn nhiệm CCV thì cũng chỉ xem xét bổ nhiệm lại CCV nếu đáp ứng các tiêu chuẩn về sức khỏe, tuân thủ Hiến pháp, pháp luật... chứ không đương nhiên được bổ nhiệm lại ngay khi có đề nghị. Quy định này nhằm bảo đảm người được bổ nhiệm lại CCV thực sự là người xứng đáng được quay trở lại đội ngũ CCV, nâng cao chất lượng đội ngũ CCV.

### **3. Phát triển các tổ chức hành nghề công chứng ổn định, bền vững, phù hợp với nhu cầu công chứng của xã hội và có sự kiểm soát chặt chẽ của nhà nước để hỗ trợ cho CCV thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn được giao**

Về mô hình tổ chức hoạt động của VPCC, khoản 1 Điều 21 của dự thảo Luật xây dựng 02 phương án: Phương án 1 là giữ nguyên 01 mô hình VPCC theo loại hình công ty hợp danh; Phương án 2 cho phép CCV lựa chọn thành lập VPCC theo loại hình công ty hợp danh hoặc doanh nghiệp tư nhân. Phương án 1 có ưu điểm là bảo đảm tính thống nhất với quy định của Luật Công chứng hiện hành, không tạo sự biến động về tổ chức đối với các VPCC, tuy nhiên không giải quyết được khó khăn, vướng mắc do tình trạng hợp danh ảo, thường xuyên thay đổi thành viên hợp danh giữa các VPCC. Đối với phương án 2, ưu điểm là CCV có thể lựa chọn mô hình tổ chức VPCC phù hợp với lượng việc công chứng tại địa bàn, tuy nhiên sẽ cần có thời gian để

ổn định lại tổ chức của nhiều VPCC do được phép chuyển đổi giữa loại hình công ty hợp danh và doanh nghiệp tư nhân.

Về tên gọi của VPCC, dự thảo Luật quy định tên gọi của VPCC do các CCV lựa chọn, không bắt buộc theo tên gọi của CCV hợp danh như quy định của Luật Công chứng năm 2014, đồng thời quy định rõ những điều không được làm khi đặt tên của VPCC.

#### **4. Xây dựng quy trình công chứng khoa học, gắn với trách nhiệm của CCV, tạo lập cơ sở pháp lý cần thiết để triển khai việc chuyển đổi số trong hoạt động công chứng theo lộ trình phù hợp**

Dự thảo Luật quy định một số vấn đề cơ bản nhất về công chứng điện tử để tạo cơ sở pháp lý cho chuyển đổi số hoạt động công chứng. Đây là cơ sở để Chính phủ quy định các vấn đề cụ thể về công chứng điện tử và triển khai thực hiện quá trình chuyển đổi số công chứng trên thực tế. Một số quy định được bổ sung gồm:

- Quy định về khái niệm công chứng điện tử là việc công chứng viên sử dụng chữ ký số chứng nhận hợp đồng, giao dịch trên môi trường điện tử tạo ra văn bản công chứng điện tử; cơ sở dữ liệu công chứng toàn quốc là tập hợp các dữ liệu công chứng trên phạm vi toàn quốc được sắp xếp, tổ chức để truy cập, khai thác, chia sẻ, quản lý và cập nhật thông qua phương tiện điện tử...

- Quy định thời điểm phát sinh hiệu lực của văn bản công chứng điện tử để làm căn cứ xác định thời điểm văn bản công chứng điện tử có hiệu lực với các bên giao kết hợp đồng, giao dịch và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Bên cạnh các khái niệm cần thiết, dự thảo Luật dự kiến quy định vấn đề cơ bản nhất về công chứng điện tử là quy trình và các bước thực hiện 02 quy trình công chứng điện tử (trực tiếp hoặc trực tuyến). Đối với

công chứng điện tử trực tiếp, các bên ký kết văn bản hợp đồng, giao dịch theo quy trình công chứng thông thường trên bản giấy; CCV số hóa văn bản hợp đồng mà các bên đã ký kết thành file điện tử, dùng chữ ký số ký chứng nhận giao dịch để tạo thành văn bản công chứng điện tử. Đối với công chứng điện tử trực tuyến, các bên không đến tổ chức hành nghề công chứng mà gửi toàn bộ dự thảo hợp đồng, giao dịch và các giấy tờ, tài liệu có liên quan cho CCV qua phương tiện điện tử; CCV kiểm tra, đối chiếu thông tin trên các cơ sở dữ liệu có liên quan, soạn thảo hợp đồng, giao dịch trên phần mềm chuyên dụng, chứng kiến các bên ký số vào hợp đồng, giao dịch thông qua phương tiện truyền hình trực tuyến và CCV ký số để tạo lập văn bản công chứng điện tử. Đây là những bước cơ bản nhất mà quy trình công chứng điện tử phải tuân thủ để bảo đảm giá trị pháp lý của văn bản công chứng điện tử đã được xác lập.

#### **5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động công chứng**

Không chỉ bổ sung các hành vi bị nghiêm cấm đối với CCV, dự thảo Luật còn bổ sung một số hành vi nghiêm cấm đối với cá nhân, tổ chức có liên quan nhằm bảo đảm tính nghiêm túc, kỷ cương trong hoạt động hành nghề công chứng, bảo đảm sự ổn định trong tổ chức và hoạt động công chứng, cụ thể: Đối với cá nhân, tổ chức khác, dự án Luật bổ sung quy định nghiêm cấm việc cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật, sử dụng giấy tờ, văn bản giả mạo hoặc bị tẩy xóa, sửa chữa trái pháp luật để đề nghị bổ nhiệm CCV; cấm tổ chức, cá nhân không phải CCV đầu tư, góp vốn, nhận góp vốn, liên kết, hợp tác với CCV hoặc tổ chức, cá nhân khác để thành lập, duy trì hoạt động của VPCC./.

■ TRẦN THỊ HỒNG MINH  
Trợ giúp viên Trung tâm TGPLNN

Ông bà ta thường nói “ Bán anh em xa, mua láng giềng gần”, “Hàng xóm láng giềng tối lửa tắt đèn có nhau”, tình xóm giềng cần được giữ gìn và trân trọng nhưng đôi khi chỉ vì lời qua tiếng lại, những mâu thuẫn nhỏ nhặt cũng có thể dẫn tới những hậu quả đáng tiếc, lâm vào cảnh tù tội.

Gia đình ông T (trú tại phường Đông Ba, thành phố Huế) có hoàn cảnh gia đình rất éo le, ông là thương binh nặng, bị nhiễm chất độc hóa học khi tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, với những di chứng ảnh hưởng của chiến tranh để lại nên 02 đứa con của ông khi sinh ra bị tâm thần phân liệt.

Ngày 06/9/2022, do mâu thuẫn trong đời sống hàng ngày giữa hai gia đình, anh Phạm Ngọc Q - con trai ông T đã có hành vi đâm anh B - hàng xóm trúng vào vùng cổ phải, vùng sau cổ phải và vùng vai phải của anh B. Hậu quả khiến anh B bị thương nặng. Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 398-22/TgT ngày 07/9/2022 của Trung tâm giám định thuộc Sở Y Tế tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Anh Phạm Ngọc Q bị cơ quan công an tỉnh Thừa Thiên Huế khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ Luật Hình sự. Anh Q bị tạm giam từ ngày 22/02/2023 đến ngày 13/4/2023 và được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. Lo lắng cho con trai của mình, ông T đã tìm đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước với hi vọng sẽ được giúp đỡ. Sau khi tiếp nhận vụ việc, bằng các biện pháp nghiệp vụ, Trợ giúp viên pháp lý đã đề xuất với Điều tra viên đề chuyển tội danh cho bị can Q với lý do việc truy tố về tội “Giết người” là quá nặng.

Sau đề xuất của Trợ giúp viên pháp lý, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã chuyển toàn bộ hồ sơ về Công an thành phố Huế để ra quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can đối với Phạm Ngọc Q từ tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Ngày 20/9/2023, Tòa án nhân dân thành phố Huế mở phiên tòa xét xử công khai vụ án Phạm Ngọc Q về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã đề nghị phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ sức rắn đê, giáo dục. Tuy nhiên, Trợ giúp viên pháp lý trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo với quan điểm: “Bị cáo đã tự bồi thường thiệt hại; có bệnh hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi; thành khẩn khai báo; bị cáo có bố là người có công cách mạng và là thương binh nặng bị nhiễm chất độc hóa học, có nhiều huân huy chương kháng chiến; người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”. Từ những căn cứ trên, đề nghị bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015. Đồng thời, áp dụng cho bị cáo Điều 65 Bộ luật Hình sự vì lý do: “Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/02/2023 đến ngày 13/4/2023, khoảng thời gian này đã đủ cho bị cáo ăn năn hối cải và do bị cáo bị bệnh thần kinh phân liệt thể Paranoid cần phải điều trị ngoại trú liên tục”, Trợ giúp viên kính đề nghị Hội đồng xét xử lưu tâm, xem xét cho bị cáo được tiếp tục điều trị bệnh ngoại trú.

Trên cơ sở những tình tiết giảm nhẹ như vậy, Trợ giúp viên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm về việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, sau phần nghị án lần thứ nhất, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố đã thay đổi quan điểm và đồng ý với đề xuất của Trợ giúp viên pháp lý tại phiên tòa.

Sau phần nghị án lần thứ hai, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý tuyên bị cáo Phạm Ngọc Q phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 2 điều 134 với mức hình phạt là 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Kết thúc phiên tòa, ông T đã rơi những giọt nước mắt nghẹn ngào không nói nên lời. Trải qua phiên tòa xét xử con trai, ông cũng rút ra được bài học sâu sắc về tình làng nghĩa xóm, không nên vì những mâu thuẫn nhỏ hàng ngày, cả giận mất khôn để rồi xảy ra sự việc đáng tiếc./.

T.T.H.M

# TIN TỨC TỔNG HỢP: HOẠT ĐỘNG NGÀNH TƯ PHÁP QUÝ IV/2023

## HOẠT ĐỘNG TẠI CẤP TỈNH



Ngày 08/9/2023, Sở Tư pháp chủ trì tổ chức họp, trao đổi ý kiến giữa các ngành về phương án tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung có liên quan đến việc thực hiện 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí” theo yêu cầu của Đề án 06.

Cuộc họp do Đồng chí Nguyễn Văn Hưng - Giám đốc Sở chủ trì, cùng dự có đại diện các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện và đại diện một số UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Tại cuộc họp, đã ghi nhận nhiều ý kiến trao đổi trực tiếp liên quan đến vướng mắc, khó khăn của một số UBND cấp xã tại địa bàn tỉnh; đồng thời, các đơn vị nghiệp vụ cấp huyện, cấp tỉnh đã có những phản hồi tích cực nhằm trao đổi ý kiến và đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn tại địa phương nhằm nâng cao tỉ lệ tiếp nhận và giải quyết nhóm 2 thủ tục hành chính liên thông trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là tỷ lệ giải quyết đúng hạn. Trong thời gian đến, các cơ quan: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương

binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh tiếp tục phối hợp, triển khai 02 quy trình liên thông điện tử đối với 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông nêu trên đạt hiệu quả, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của Đề án 06 trong toàn tỉnh.

Ngày 29/9/2023, Sở Tư pháp tổ chức Hội thảo khoa học về các giải pháp tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân. Hội thảo do đồng chí Nguyễn Thanh Sơn - Phó Giám đốc Sở chủ trì.



Với mục đích làm rõ bản chất, thống nhất cách hiểu về Đề án, khắc phục những khó khăn, tồn tại trong công tác cung cấp thông tin cũng như nâng cao nhận thức của người dân trong việc chủ động tìm hiểu pháp luật; các tham luận và ý kiến thảo luận tại Hội thảo đã phản ánh được thực trạng, nguyên nhân của tình hình tiếp cận, tìm hiểu thông tin, tiếp cận pháp luật và sử dụng kiến thức pháp luật vào đời sống, đặc biệt là nhu cầu cung cấp thông tin pháp luật và kỹ năng vận dụng của các đối tượng đặc thù, yếu thế; qua đó đề ra các giải pháp thiết thực, phù hợp với điều kiện, thực tiễn của từng địa phương; đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin, tìm hiểu pháp luật của từng đối tượng; góp phần thực hiện

thắng lợi mục tiêu “... Từng bước xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; bảo đảm cuộc sống bình yên và hạnh phúc của Nhân dân, tinh thần xuyên suốt là “không để ai bị bỏ lại phía sau”./.

Ngày 18/10/2023, Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giám định tư pháp năm 2023 cho các Giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, đại diện các tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc, công chức tham mưu quản lý nhà nước về giám định tư pháp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Hội nghị do đồng chí Phan Thuỳ Dương - Phó Giám đốc Tư pháp - Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo Đề án 250 “Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” chủ trì.



Tại Hội nghị, các đại biểu đã được báo cáo viên giới thiệu, trao đổi về những nội dung: Một số vấn đề pháp lý chung về giám định tư pháp; kỹ năng tiếp nhận và tổ chức thực hiện việc giám định tư pháp; kỹ năng tham gia tố tụng với tư cách là người giám định tư pháp tại các cơ quan tiến hành tố tụng theo yêu cầu của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng khác.

Thông qua các chuyên đề trên, nhiều vấn đề về giám định tư pháp đã được giải đáp, làm rõ, bồi dưỡng kỹ năng và kiến thức pháp luật cho người giám định tư pháp, công chức

tham mưu quản lý nhà nước về giám định tư pháp được củng cố, nâng cao để thực hiện ngày càng tốt hơn.



Ngày 06/10/2023, tại Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp tổ chức Hội thảo “Đánh giá các quy định của pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật bảo vệ môi trường, thúc đẩy việc thực hiện kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam hiện nay và kiến nghị hoàn thiện”. Tham dự và chủ trì Hội thảo có bà Chu Thị Hoa - Phó Viện trưởng Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp, ông Nguyễn Thanh Sơn - Phó Giám đốc Sở Tư pháp.

Tại Hội thảo, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý đã tiến hành khảo sát (thông qua phiếu khảo sát) tập trung vào 03 nội dung chính gồm: Rà soát, phân tích, đánh giá nhóm văn bản pháp luật về: Quản lý chất thải rắn thông thường, nước thải phát sinh trong quá trình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và từ sinh hoạt của người dân; Đánh giá thực trạng thi hành pháp luật về quản lý, tái chế chất thải và một số quy định pháp luật khác có liên quan trong bảo vệ môi trường nhằm thúc đẩy việc thực hiện kinh tế tuần hoàn tại địa phương; đề xuất các giải pháp góp phần thúc đẩy việc thực hiện kinh tế tuần hoàn trong thời gian tới.

## HOẠT ĐỘNG TẠI CẤP HUYỆN



**Quảng Điền:** Trong các ngày 21, 22/9/2023, **Đội thi gồm 09 hòa giải viên của huyện Quảng Điền đã đại diện tỉnh Thừa Thiên Huế tham dự Hội thi Hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV, khu vực miền Trung - Tây Nguyên (tổ chức tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa). Kết quả, đội thi đạt giải Khuyến khích cùng giải phụ dành cho Hòa giải viên cao tuổi nhất.**

Hội thi Hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV là cơ hội để hòa giải viên trên cả nước có cơ hội giao lưu, học hỏi kinh nghiệm trong công tác hòa giải. Đồng thời tạo động lực để đội ngũ này tiếp tục có nhiều đóng góp tích cực hơn nữa cho công tác hòa giải, xây dựng quê hương yên bình, góp phần xây dựng một xã hội hòa bình và đoàn kết, phát triển.



**A Lưới:** Từ ngày 11/9/2023 đến ngày 27/9/2023, tiến hành kiểm tra công tác tư pháp năm 2023 tại các xã: Hương Nguyên, Hồng Thủy, A Ngo, Hồng Bắc. Tham dự và làm việc cùng Đoàn kiểm tra có các đồng chí đại diện lãnh đạo Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN, Công an xã và

*các công chức tham mưu thực hiện công tác tư pháp tại các địa phương.*

Qua kiểm tra, UBND cấp xã có sự quan tâm chỉ đạo sâu sát đối với công tác tư pháp, nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật và công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, đưa các hoạt động này từng bước đi vào nề nếp. Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực được UBND cấp xã tuân thủ đúng quy định, đặc biệt là thực hiện, hướng dẫn công dân thực hiện liên thông 02 nhóm TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Bên cạnh những kết quả đạt được, Đoàn kiểm tra đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế trong các hoạt động tư pháp và đề nghị UBND xã khắc phục và báo cáo kết quả về Đoàn kiểm tra theo quy định.



**Phú Vang:** Ngày 23/9/2023, UBND huyện đã tổ chức Hội nghị tập huấn và kiểm tra về công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2023. Tham dự Hội nghị có đồng chí Nguyễn Văn Hưng - Giám đốc Sở; đồng chí Trần Thanh Long - Chủ tịch UBND huyện; đồng chí Nguyễn Văn Chính - Phó Chủ tịch UBND huyện và đại diện các Sở: Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng.

Đây là lần đầu tiên việc tập huấn tại địa bàn huyện có sự kết hợp để kiểm tra cả về lý thuyết và xử lý các tình huống vi phạm hành chính thường xảy ra trên địa bàn, qua đó giúp cán bộ, công chức nắm vững các quy định và quy trình xử lý đối với vụ việc cụ thể, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác này trong thời gian tới.



**Hương Trà:** Ngày 20/10/2023, UBND thị xã tổ chức Hội nghị hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2023 và phổ biến một số văn bản quy phạm pháp luật mới.

Ngày Pháp luật được tổ chức nhằm khẳng định vị trí, vai trò của Hiến pháp, pháp luật trong quản lý nhà nước và đời sống xã hội, giáo dục ý thức tôn trọng, bảo vệ pháp luật và thượng tôn pháp luật của mọi công dân. Với mục đích nâng cao nhận thức của người dân trong học tập, tìm hiểu pháp luật và tự giác chấp hành pháp luật, đồng chí Chủ tịch Hội đồng PBGDPL thị xã đã đề nghị các đồng chí là thành viên Hội đồng PBGDPL, thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đoàn thể thị xã, các đồng chí lãnh đạo UBND các xã, phường tổ chức phổ biến các nội dung trong Hội nghị đến cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị mình và Nhân dân trên địa bàn mình quản lý.



**Thành phố Huế:** Ngày 27/9/2023, UBND thành phố tổ chức Hội nghị “Bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải cơ sở” năm 2023. Dự Hội nghị có đồng chí Nguyễn Thanh Sơn - Phó Giám đốc Sở Tư pháp, các đồng chí Ủy viên của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo

**dục pháp luật thành phố và hơn 300 Hòa giải viên ở cơ sở thuộc thành phố Huế.**

Tại Hội nghị, các đại biểu đã được lắng nghe các báo cáo viên đến từ Sở Tư pháp giới thiệu, trình bày chuyên đề “Một số các quy định của pháp luật liên quan đến hòa giải cơ sở” và chuyên đề “Một số kỹ năng về hòa giải ở cơ sở”. Nhìn chung, các nội dung báo cáo cơ bản đáp ứng được yêu cầu tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ cho hòa giải viên, qua đó, góp phần phục vụ cho công tác hòa giải có liên quan đến giới và bình đẳng giới và nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở tại địa phương.



**Hương Thủy:** Ngày 10/11/2023, Sở Tư pháp phối hợp với UBND thị xã Hương Thủy và Công ty cổ phần đầu tư thương mại và phát triển công nghệ FSI tổ chức Hội nghị dự án Số hóa dữ liệu từ sổ hộ tịch giấy vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc tại tỉnh Thừa Thiên Huế

Hội nghị có sự tham dự của đồng chí Nguyễn Văn Hưng - Giám đốc Sở, đồng chí Ngô Văn Vinh - Phó Chủ tịch UBND thị xã Hương Thủy và đại diện Công ty cổ phần đầu tư thương mại và phát triển công nghệ FSI cùng công chức Tư pháp - Hộ tịch UBND các xã, phường trên địa bàn thị xã Hương Thủy. Dự kiến thời gian triển khai Dự án tại thị xã Hương Thủy là 40 ngày từ 01/11/2023 - 17/12/2023 với 106.146 trường hợp dữ liệu hộ tịch trên tổng số 1.436.080 trường hợp của toàn Dự án. Trong thời gian tới, Dự án sẽ được triển khai thành phố Huế, thị xã Hương Trà và các huyện còn lại trên địa bàn tỉnh, đảm bảo thực hiện có hiệu quả và đạt được mục tiêu đề ra theo Kế hoạch.